

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

Wam
A P 95
V6
D64+

ĐỜI MỚI

SỐ 115

Từ 27-5 đến 3-6-54

Nam Việt. 6 đồng

Trung, Bắc, Miên, Lào. . . 8 đồng

Chủ nhiệm
TRẦN VĂN AN

Quản lý
TRÁC ANH

In tại nhà in
riêng Đời Mới.
117 đường Trần
h. Đạo, Chợ Quán



Giá mỗi tập

Nam Việt: 6 đồng
Trung, Bắc, Miên,
Lào: 8 đồng



CLICHÉ. ĐÀU

NẮNG CHIỀU

(Ảnh của bạn Nguyễn hữu Tịnh, (Hội An))

TẠP CHÍ SỐ IN NHIỀU NHẤT TRONG NƯỚC

LÁ THƯ TÒA SOẠN

NƯỚC nhà bước sang giai đoạn mới.

Bắt đầu bằng hai việc **THỰC HIỆN ĐỘC LẬP** và **CŨNG CỐ THỐNG NHẤT**.

Hai việc đó có liên quan mật thiết với nhau: việc nọ thành, việc kia bại thì không tài nào đạt tới mục đích chung, là nhiệm vụ giải phóng dân tộc được.

Bởi vậy bốn phần kẻ thức giả, ở đây, trong lúc này là phải nhận định thời cuộc cho thật sát, về hai quan điểm **Độc Lập** và **Thống Nhất** quốc gia.

Muốn thế thì **TRƯỚC TIÊN PHẢI THÔNG HIỂU TÌNH HÌNH NỘI TRỊ NƯỚC NHÀ** để đặt vấn đề cứu quốc và kiến quốc cho thật là đúng, ngõ hầu mới tìm ra nổi giải pháp hồng gáy lấy **THỰC LỰC**. Vì có thực lực thì mới mong giữ nổi chủ quyền.

Sau nữa, trước biến chuyển lớn về chính trị và về quân sự thì vấn đề Việt Nam mặc nhiên đã thành ra câu chuyện quốc tế mất rồi; bởi vậy muốn cho bước đường đi của dân tộc ăn nhịp được với bước tiến chung của nhân loại kẻ thức giả phải hướng đồng bảo vào con đường « nghĩa giáo » nghĩa là **PHẢI THÔNG HIỂU TÌNH HÌNH NGOẠI GIAO** mới mong gặp được bạn và tránh được thù.

Bấy lâu nay, dành rằng tờ báo của chúng ta đã cố công đặt ra nhiều vấn đề thật sát đối với đời sống nội trị của dân tộc, và cố dụng ý khơi ra một vài câu chuyện nhằm tính chất quốc tế, tuy vậy, với hiện trạng xũ sở và hiện trạng thế giới, thì giai đoạn « **NEU VẤN ĐỀ** » đã bị vượt rồi, và thay vào đó, là giai đoạn « **GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ** », nhất là vấn đề ngoại giao — ngoại giao về mọi mặt chính trị, kinh tế, quân sự và văn hóa.

Mà muốn giải quyết cho được chu đáo phần nào các vấn đề trọng tại đang, và sẽ xảy ra trên trường quốc tế, có ảnh hưởng sinh tử đối với chúng ta, thì nhất định là phải nắm được thật vững mọi yếu tố căn bản của vấn đề — nắm đúng lúc, đúng chỗ.

Muốn thấy thì phải « có mặt tại trận tiền », để mà lấy tài liệu.

Vững tin như vậy, nên bản báo chủ nhiệm, bạn Trần Văn Ân đã lên đường qua Pháp, sang Giờ Neo và, nếu có cơ hội, sẽ tới một vài « lò » chính trị quốc tế khác nữa, thu thập và nhận xét một vấn đề liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến vận mệnh xũ sở, trong giai đoạn **Thực hiện Độc lập** và **củng cố Thống Nhất** quốc gia.

Trước khởi cuộc của chuyến đi này bạn T. V. Ân nổi lời cùng tòa soạn Đ. M. mong được biết ý kiến quý báu của bạn đọc thân mến và đồng thời cũng xin thành thật hứa sẽ làm tròn nhiệm vụ Thông Tin viên đối với độc giả thân mến trong thời kỳ quan sát ở nước ngoài.

Tòa soạn ĐỜI MỚI

Hộp thư Tòa soạn

Bạn Tam Tư (Thakhek):

Chúng tôi không hiểu bạn định nói gì trong lá thư vừa gửi cho chúng tôi. Nếu đã xảy ra chuyện như bạn kể trong thư, bạn nên tìm hỏi ở cơ quan có thẩm quyền, có lẽ được sự chỉ bảo rõ ràng hơn.

Bạn Cấn (Nhưtrăng):

Không nhận được những bài ấy. Gửi bài vớ, bạn cứ để về Tòa soạn là khỏi sự thất lạc.

Bạn Ng. văn Thế (Chợlớn):

Chúng tôi đã tìm gặp ông Tân tổng giám đốc C.S.C.A., bạn cứ gửi thẳng thắc mắc của bạn về văn phòng của Tổng giám đốc C.S.C.A.

Bạn Trường Sơn:

« Cờ tôi », đã nhận được.

Các bạn Nguyễn như Thủy, Văn Lam, Hải Khê, Huyền Lâm, Trương Lưu Lễ, Đỗ Bách, Châu mộng Lan, Mạc đình Nhân:

Đã nhận được bài của bạn. Đa tạ.

Bạn T.T. (Huế):

Vở kịch ấy, đang xem, lời chú thích sau thừa đây. Đưa một nhân vật vào tác phẩm có đạt đến ý ấy mới gọi là thành công chứ?

Bạn Trần văn Hiền:

Bài của bạn đã nhận. Có lên Saigon, mời bạn ghé lại Tòa soạn.

Bạn Quát Chánh:

Tất cả bài của bạn đã nhận được. Đang xem.

Bạn Lê viết Triệu dit Ly:

Theo « quốc tế công pháp » không có nguyên tắc ấy.

Bạn Phi Hùng:

Trước hết, bài bạn viết lên hai mặt giấy. — Nội dung bài ấy rõ ràng và sáo lăm. Nên tìm đề tài mới hơn.

Bạn Nguyễn hồng Việt.

« Vết trầy rướm máu » đã nhận được.

Bạn Bích Yến.

Hoan nghênh bài ấy của bạn.

Giá báo ĐỜI MỚI dài hạn

(cả tiền cước phí)

TRUNG BẮC, MIỀN, I AO

1 tháng....	28\$00
3 tháng....	84,00
6 tháng....	168,00
1 năm.....	336,00

Bưu phiếu xin đề tên:

ông TRÁC ANH

Hộp thư 353-SAIGON

Phan văn Nhựt bỏ sở làm

PHAN VĂN NHỰT, trước đây giúp việc Ty quản lý Đời Mới, đã bỏ sở làm từ 1 tháng 5-1954.

Vậy, lời thông tri này là đề cho những ai có dính dấp đến nhà báo, tránh khỏi những điều không hay do tên Nhựt gây ra.

Nhà báo không lãnh trách nhiệm về sở vi của tên Phan văn Nhựt.

ĐỜI MỚI

SÁCH HỌC SINH TIẾNG HÁN VIỆT

THÔNG DỤNG

của THANH NGHỊ

Một quyển Hán việt từ điển đầy đủ không có in phần hán tự. Những danh từ kinh tế, chánh trị... đều có chú tiếng Pháp. Sách dày 550 trang, bìa cứng đẹp, mạ vàng.

Giá phổ thông: 50đ.

Nhà xuất bản THỜI THẾ

Bạn Đ.Đ. Pierre (Mỹ Tho).

Bạn gửi về địa chỉ: Nguyễn Bảo Toàn 82-84 Boulevard de Belleville Paris.

Các bạn Kẽm Liên Sơn, X.H., (Paké):

Đã nhận được bài của các bạn. Đa tạ.

Bạn Thương Thương:

Đã chuyển thắc mắc của bạn cho bạn phụ trách mục ấy.

Bạn Hà thức Gắng:

Đợi những bài khác của bạn.

Bạn H. V. (Huế):

Bài « Bắn tay lao động » không nhận được.

Bạn Trương viết Khanh:

Đã nhận được tiểu thuyết bằng tranh của bạn.

THỜI TIỀN



U Ì N L Ì... trông xuôi, kèn ngược.

Nghĩa là trên trường quốc tế và quốc gia chẳng ai hiểu ai cả.

I.— VỀ QUỐC TẾ THÌ

« Đông là Đông, Tây là Tây, hai phương không bao giờ gặp nhau cả »:

PHÁP thì vẫn cứ là tin vào « lòng nhân đạo cứu triều » (của Thế giới tự do) và « luật chiến tranh cứu triều » (của Thế giới dân chủ) để mà viện ra đủ « lý sự cứu triều » mong biến Hội nghị Giờ Neo (trong đó có Hội nghị chính nước) thành một chuyện mặc cả mặc lẽ về vụ « buôn bán » thương binh Điện Biên Phủ.

Nên mới « ngạc nhiên » (?) mà thất vọng và sẽ còn thất vọng nhiều nữa nếu không sớm tỉnh ngộ đặt vấn đề Giờ Neo vào đúng chỗ, đúng mức của nó: « Giàn mặt trận Dân chủ tự do chống mặt trận Cộng sản độc tài, về mọi phương diện trọng đại » (khổ lắm Điện Biên Phủ có to là to với Pháp thôi chứ có to đâu với việc tùy trời là chuyện tan vỡ mặt trận Dân chủ và chuyện Nga Hoa xâm lăng toàn thế cứu lục địa đến nơi rồi!).

Mỹ thì cũng vẫn là khẳng khẳng giữ lối lý luận « Tây », nghĩa là luận lý hình thức « hai năm rưỡi » mang ra đối phó với thứ lý luận « Đông », nghĩa là luận lý biện chứng kiểu Lão Trang « Hai năm có khi là mười, có khi là mười lăm, và có khi là... không có gì hết », nên dĩ nhiên là phí công phí sức húc đầu vào cái trường Nga Hoa, và vào cái « bị bóng » là ông Anh.

ANH (vốn là dân tộc Âu Tây có khả năng thẩm được tinh thần Đông phương nhiều nhất, ấy thế mà cũng...) giữ vai « Tây cổ » đối với bạn (Pháp, Mỹ) lẫn thù (Nga Hoa) để mà « bầm dập » xem may ra thì dò nổi ý đối phương, nên luôn luôn phải một mặt hai, ba, bốn, năm lòng mới đối phó nổi với thời thế mặc dầu là đối phó một cách rất « Tào Tháo », khiến cho dễ mất... bạn và khó... mất thù: nghĩa là linh mưu lợi trư ớc mắt, quên lợi lâu dài.

Cho nên mặt trận Dân chủ tự do rất là lỏng lẻo, mâu thuẫn, so với mặt trận Cộng sản độc tài rất là chặt chẽ... theo kiểu « một chiều » (rồi có thể đi tới phản hóa nếu đối phương cao tay phù phép). Do đó mà, giữa lúc Mỹ cực lực hù dọa lập mặt trận phòng thủ Đông Nam Á với Pháp (Pháp giữ vai trò vá vếu) thì Anh « một mình lặng lặng làm thành », mặc ai bên ấy tự tình với ai!.

Kết quả: phe Cộng Sản Độc Tài có lợi hiển nhiên về mặt tranh thủ thời gian.

II.— VỀ QUỐC GIA THÌ

Mọi việc đều bị giải quyết theo định kiến và thành kiến cũ, nên « vô duyên đối diện... » mà:

VIỆT NAM THÂN CỘNG SẢN không nhìn nhận V. N. THÂN DÂN CHỦ còn CAO MIỀN và AI LAO THÂN DÂN CHỦ thì nhất định không chịu biết là có CAO MIỀN có AI LAO THÂN C. S. Khiến cho Hội nghị Giờ Neo có thể coi là Hội nghị Mỹ... Nga và Hội nghị chín Nước thì có thể coi là Hội nghị Pháp... Hoa

Thành thử, ông nói gò, bà nói vùi; rút cuộc chỉ có lợi cho phe thân Cộng có dịp vừa tuyên truyền chủ nghĩa với nhân dân thế giới cho đã hờn, vừa lên án đối phương cho bõ ghét.

Giữa một bản hợp tấu, thiếu quân nhạc điều khiển ấy, thì lại thêm ngay vào một điệu Kèn Ấn độ (của Nehru) lên vào, làm cho dân nhạc càng thêm ngang cung lữ nhịp, khiến cho đã có kẻ sốt ruột sui khéo Eisenhower: « Cho chúng nó một trái bom A hay bom H gì đó đi...! », và có người mách nước cho Churchill: « Phá... đám đi! để mà... hỏi tiền lương... », và có đứa sũ Bidault: « Bắn tay Chu Ân Lai mau lên cho cả Hồ Chí Minh lẫn Việt Nam Bảo Đại... sũ lảng đi thôi! »

Ấy đấy... chính trị tuần qua.

THẾ NHÂN

21 - V - 54

Y VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

Những cái tên... tổ cáo

NGƯỜI ta đã thử bom nguyên tử A. Người ta đã thử bom khinh khí H. Người ta sẽ thử bom lít-ti-om L. Nếu đem « triết lý » ba chữ hiệu A.H.L. thì có lẽ tin được rằng: có lẽ đó là triệu chứng một Adolf Hitler sắp sê ra đời để sát hại chúng sinh hơn sức bom A, bom H, bom L chăng?



Y và VIỆC

CHANG trách được thánh hiền phương Tây thường vẫn dạy rằng: « Dưới địa ngục có nhan nhân là người tốt bụng! L'enfer est pavé de bonnes intentions! »

Quả có là như vậy!

Thì đây, nê danh ca J. Baker vốn có Mỹ Ý chống chủ nghĩa dân tộc độc tôn (racisme), chống chủ nghĩa thực dân, độc tài, chuyên chế, v.v. nên đã có thiện chí gây dựng trẻ em của các giống da màu, và cả tiếng lên án bất cứ thứ tinh thần ngu dân nào.

Cái đó tốt lắm! Đáng khen!

Song Y là một chuyện. Đến VIỆC lại là một chuyện khác:

Thì rành rành ra đây: qua Sài cang cô đã biên diễn ở một chôn dành riêng cho hạng mã thượng phong lưu kiều để quốc tài phiệt « thương thực », đã vậy lại còn với một cái giá đặc biệt là mỗi buổi cô thu tròn ba chục ngàn đồng nghĩa là ba mươi vạn quan tiền Pháp... và nhằm ngay vào cái lúc Điện Biên Phủ đang hóa ra ĐẠI ÁM PHỦ...

Như thế có nghĩa là: « Nghĩ một đằng, làm một nẻo » vậy ời!



Cai trị là... phòng bị

TRỜI ĐỒ một trận hồng thủy con con vào cái đêm 16 rạng 17 V. Khu Tân Sơn Nhất chắc bị đứt dây đèn. Phi trường tối om om suốt từ khoảng 6 giờ cho mãi tới lúc bình minh. Phải dùng toàn nến đèn... đèn « vong linh » ở khách.

Di nhiên là ngoài chuyện phiên phục vàng vật rất có thể quên đi được, khách phi hành hôm ấy khó lòng không nhớ mãi câu rầu vật này:

— Cả một địa điểm quan trọng về đủ mặt quân sự kinh tế và chính trị đến như thế mà không lo bố phòng mọi biến cố bất thường thì kẻ ra thiên hạ cũng... liều thật!

Đặt đồ gì một bộ phận phát điện tự lập (groupe électrogène autonome), hồ ai là phụ trách?



Người và ta

CHÀU AN LAI, ngoại tướng Trung Cộng, một cái « đỉnh » — và cả là một cái « gai » lớn nữa — ở giữa Hội Nghị Giơ neo (nghĩa là một nhân vật trọng đại của một dân tộc trọng đại) ấy thế mà lúc lên đường phó hội tuyệt nhiên là không kèn không trống...

« Thế mà, hiện nay vẫn còn có các « Gụ non », mới Tây Du sang đến nước Mỹ, mà cũng nguyền nguyền dân hàng vài ba đầu bếp, vài ba ả mối và vài ba « vú đầm » đi sang... bốp, tằm bốp và bủ mồm cho... và dĩ nhiên, trước khi « thượng lộ đàng trình », cũng cóc tay cóc tào, phí lộ phí... « lu » và đàng bả và loan báo âm i nhặng sị lên đề mà... chẳng làm được trò gì cả!



Xi nê... ma

THẬT LÀ chuyện... ma.

Vì, sau một thời bột phát trước vụ Tết năm ngoái (kể có hàng trăm bảy cuốn phim ra đời), thì cái đà « đi lên » của nghề « ma nê xi » cứ xuống dần, xuống dần, xuống dần... rồi « biến » mất.

Cho mãi đến nay lại thấy « Phạm Công Cúc Hoa » sập ra đời; và nghe đâu « ma tráo » lại chấp chớn chớn hiện một lần nữa.

Hy vọng sao cho chuyện này « ma » sẽ thành « mãnh » — mãnh liệt — cho bộ công hạng thầy phù thủy tận tâm với nghề.



Phụ nữ và hoạt động xã hội

PHỤ nữ Bắc hà đã chú ý đến đồng bào nghèo ở các phố lao động ngoại ô, trong mùa viêm nhiệt đã tổ chức MỘT TUẦN LỄ VỀ SINH với mục đích gây ý thức cho đồng bào chú trọng đến vệ sinh, giúp đỡ một phần nào những điều kiện vệ sinh cần thiết đồng thời kêu gọi đồng bào các giới và các hội chú trọng đến vấn đề này.



Không hoang mang

NGƯỜI chiến sĩ có đường lối hẳn hoi. Trước mọi biến chuyển thời thế thì kiểm điểm lại chiến lược, chiến thuật của mình. Để mà ứng phó cho kịp, hòng thu lấy thắng lợi về mình. Chứ không hề hoang mang.

Vì hoang mang là khi nào thấy chỗ đứng của mình không vững nữa. Nghĩa là thấy lập trường của mình lung lay.

Mà đã gọi là chiến sĩ thì không thể nào nhất đán thay đổi cả lập trường của mình đi được: đó là thái độ của loạt xu thời, của loạt đầu cơ chính trị, của loạt cơ hội chủ nghĩa. Hạng này không thể gọi là chiến sĩ được. Họ không có lập trường. Họ hoang mang thường trực. Trong đời sống hàng ngày lúc nào tâm trí họ cũng giao động, thắc loạn. Gió chiều nào, họ che chiều ấy. Họ là những cái chong chóng.

Trái lại, người chiến sĩ chân chính, sau khi đã hun đúc cho mình có được một Lý Tưởng rồi — Lý Tưởng mà mình coi là hợp Chính Nghĩa — thì tận tụy theo đuổi cho đến cùng, dù có phải hy sinh đến cái gì quý giá nhất đời mình. Lý Tưởng đó đúc lại thành Lý Thuyết thành nguyên tắc, thành Hệ thống ý thức. Để thực hành, để thể hiện Lý Thuyết cần phải có chiến lược, chiến thuật và thủ đoạn. Cho nên, gặp biến cố gì, trọng đại hay tầm thường, người chiến sĩ vẫn vững tin ở Lý Thuyết, ở Nguyên tắc của Ý thức. Hệ mình bằng theo đuổi! họ bình tĩnh đem ánh sáng của chủ nghĩa mình ra soi rọi vào thực tế để hướng Chiến lược, Chiến thuật và Thủ đoạn của mình, sao cho năm được vai trò chủ động, nghĩa là làm chủ tình thế.

Rút lại, đã gọi là chiến sĩ cách mạng thì không hề bao giờ hoang mang.

Hoang mang là dấu hiệu biểu lộ một tâm trạng không đường lối, không chủ trương, không lập trường: tâm trạng của hạng người không phải là chiến sĩ.

BẮT HỦ

Sáng kiến của phụ nữ Bắc Hà kể cũng là một bước tiến đáng được các giới noi theo, và bà hội trưởng hội Phụ nữ toàn quốc khuyến khích và cũng nên tổ chức những tuần lễ về sinh ở cái đất bốn mùa nắng cháy này.

Người lại làm khi

NGƯỜI TA tập trung được 5000 loài khi trên đảo Santiago. Khi được tự do sống với cảnh thiên nhiên, thả hồ chạy nhảy chứ không phải chịu số phận của đồng loại ở các sở thú khác là bị nhốt chật trong những chiếc chuồng bằng sắt. Các nhà chuyên môn, với công tác khoa học, muốn vào nghiên cứu loài « bù đủ » phải chịu đựng nhốt vào chuồng... Khi quay quần lại, ngắm người chịu cảnh mất tự do và lấy làm thích thú vô biên!



Đi ! Đi hòa bình hay đi chiến đấu ?

ĐI ! ĐI cho biết đó biết đây. Ở nhà với mẹ bao giờ học khôn?

Đi ! Phải chăng là cần thiết?

Cần thiết lắm. Sáng ra, ta hãy nhìn bên đường: có biết bao là người đi. Ta đến chơi bến tàu thủy, chơi ở sân tàu bay: trông thấy tấp nập hành khách. Cũng là đi.

Đi cũng cần thiết như ăn. Thế nên người mình dùng tiếng « ăn » làm « hộ từ » cũng lắm. Và cũng dùng chữ « đi » không kém gì chữ ăn. Như là: Đi chơi, đi coi hát, đi ăn giỗ, đi thăm bạn, đi « đánh vốc », đi nghề nghén, đi lên đi xuống, đi học, đi dò thám, đi đánh giặc, đi mưu hòa, đi và đi...

Ăn và đi nghĩa là gì? Nghĩa là ăn cho có sức để mà động. Đó chỉ rằng dân tộc ta suốt mấy ngàn năm lịch sử có sức tranh sống khác thường, và một sức đi rất bạo; đi từ hữu ngạn Hoàng Hà đến sông Đồng Nai, sông Cửu Long và mũi Cà Mau.

Đến ngày nay chữ « đi » cũng còn ý nghĩa « tiến tới » trong đầu óc người mình, mặc dầu không còn đường nam tiến như lúc trước.

Đó là nói chung. Nói riêng thì đi chỉ có hai đường: ĐI LỢI VÀ ĐI DANH. Và cũng vì đi lợi và đi danh mà lúc nào trong xã hội người ta cũng choảng nhau, cũng lo chận đứng cái đi của kẻ khác, hoặc làm cho kẻ khác « không còn chân mà đi ». Mặc dầu vậy loài người vẫn đi như loài kiến bò không ngừng. Ấy là đi để mà sống còn, bởi vì khi không đi là bắt đầu chết dần.

Tuy vậy, đi không phải là chuyện dễ. Đi trong nước và ngoài nước. Đi trong nước đã khó khăn rồi mà đi ngoài nước lại khó gấp mấy. Khó vì cái giấy thông hành. Tại sao có giấy thông hành mới được đi? Cái đi đã là việc cần thiết như ăn, sao lại có sự tiết chế?

Đặt câu hỏi trên mới thấy cái không văn minh trong văn minh. Trong lúc các nước tôn tiền vô số kẻ để tuyên truyền làm cho nước khác biết nước mình thì chế độ thông hành làm bớt số người đi tới đi lui, nghĩa là làm cho bớt nghe bớt thấy. Có người bảo: « Nếu lúc ông Cờ ri tốp Cô lom (Christophe Colomb) đi ngao du mà phải lo giấy thông hành, có lẽ ông chưa có dịp tìm ra thế giới mới.

Lại có người tự hỏi: Bao giờ mới hết dùng giấy thông hành?

Ấy vì sự cần dùng đi mà người ta bức tức với cái giấy gọi là thông hành.

Gần đây, nhân có Hội nghị Giơ Neo (Genève), câu chuyện đi trở nên có tánh cách thời sự. Từ bốn phương trời có hai hạng người lo đi: hạng chánh khách và hạng thông tin viên. Nhưng, cũng thời đi và đi đến một nơi, để nói hay để nghe một câu chuyện, mà chí hướng và sự hiểu biết không đồng. Có chánh khách đi với tinh thần hòa bình và có chánh khách đi với tinh thần hận học, nhìn người như cạp nhìn thịt. Có ký giả nghe: mà người thì nghe Nga Hoa, người thì nghe Anh Mỹ, để rồi cũng truyền một cái tin, mà ở đây là tin dữ, ở kia lại tin lành.

Chỉ có điều chắc chắn là ở khắp nơi trên hoàn cầu, ai ai cũng mong tin lành và ước rằng cái đi của bao nhiêu chánh khách là cái đi hòa bình, một hòa bình lâu dài.

Helvetia



Máy-May Suisse "Helvetia"

TỔNG PHÁT HÀNH INDO COMPTOIRS. SAIGON

TỪ ĐIỆN BIÊN PHỦ

CHUÔNG điện thoại réo.

Chauvel đứng dậy, đi sang phòng giấy ngón ngang sách vở bằng tiếng Anh; ống điện thoại lấy ra khỏi móc đã đặt sẵn trên mặt ghế. Ông cúi xuống sát máy điện thoại, đồng thời nét mặt ông nhăn lại.

Ở phòng khách, có tiếng bàn tán khoe khoang về những vũ khúc của ban ca kịch Ba Lê ở Genève.

Đại sứ Chauvel không trở về phòng khách nữa. Đại sứ bước vội lên tầng lầu thứ nhất, gõ cửa phòng giấy riêng của ngoại trưởng Bidault, bước vào : « Thưa ngoại trưởng, Điện biên Phủ đã thất thủ ».

Bidault ngồi trên chiếc ghế bành, ngững đầu, không nói một lời, quay sang cửa sổ nhìn những đợt sóng lần lần làm nhàu mặt hồ.

Im lặng nặng nề trong gian phòng. Quá cảm động, Chauvel cũng không nói thêm được gì nữa. Vẫn im lặng, Bidault đứng dậy qua phòng riêng, cạnh phòng giấy.

Cách đó 10 cây số, nơi một biệt thự thơ mộng, chỗ làm việc của phái đoàn Pháp, hai người nhảy lên một chiếc « tắc xông ». Đây chính là Margerie và Follin, hai cộng tác viên đặc lực của Bidault.

Margerie đã mang sẵn trong cặp tài liệu một bức điện tin mà từ nay được xem như một bức điện lịch sử : « Ông Jacquet, quốc gia liên kết, Paris », ở dưới cũng ký như trăm ngàn bức điện gửi về mấy tháng nay : « Kính cần Navarre ». Bức điện tin cũng rất gọn : « Vị trí đã vào tay quân địch, sau 20 giờ chiến đấu ».

Lúc Margerie đến biệt thự « Joli Port », thì Chauvel bước xuống thang gác. Đại sứ đưa bức điện cho bà Bidault xem. Lúc tờ giấy nhỏ đến tay Guillemain, một văn sĩ, ông nhìn sang Pierre Benoît, bạn đồng nghiệp, chỉ nói gọn một câu : « Chúng tôi được tin từ trưa kia ! Người Anh đã loan báo cho chúng tôi biết trên máy phát thanh lúc chúng tôi đi xe về. » Mấy cặp mắt quay lại nhìn ông, ông lại nói thêm : « Chúng tôi không dám tin cho ngoại trưởng Bidault rõ ».

Bidault đóng kín cửa, nằm lại trong phòng riêng. Một gian phòng yên tĩnh và có đèn thấp sáng. Đứng cửa sổ người ta trông thấy hồ Genève có vài cánh buồm trắng lênh bênh trên mặt nước xanh.

Có người nói ngoại trưởng Bidault khóc. Không đúng như vậy. Ngoại trưởng đã biết trước từ nhiều giờ rồi. Một bức điện từ Paris đánh thẳng tới báo cho ngoại trưởng rõ Việt Minh đã tràn ngập vị trí.

Con người ấy ngồi xuống chiếc giường đồng. Trước mặt tấm gương phản chiếu lại hình ảnh của ngoại trưởng : một nét mặt xanh xao với làn tóc sưa và gần bạc không giống chút nào khuôn mặt của một giáo sư về sử học cách đây 10 năm, trước lúc ông vào « Quai d'orsay ».

Rời giường, Bidault bước lại bàn, cầm lấy hộp Pastille Valda, lấy một viên định ngậm, thì lúc ấy một nữ thư ký bước vào; cầm trong tay bản tin tức. Bí kịch vẫn tiếp diễn...

Ý nghĩ của ngoại trưởng hướng về Ba Lê. Hai giờ trước đây, Laniel có mặt ở điện Matignon. Ở đây, chuông điện thoại cũng rung lên. Laniel cũng lại cầm lấy ống điện thoại. Người ta thấy mặt Laniel ứa lệ.

Giọng thủ tướng cũng đổi khác : « Nói với July đến ngay đây lập tức ! Điện biên Phủ... »

Thủ tướng không nói thêm gì nữa. Cùng phút ấy, ở điện Elysée, tổng thống Coty đang ký những tài liệu. Trong lúc ấy có mặt Friol, giám đốc văn phòng, và viên tổng bí thư của tổng thống. Bỗng cánh cửa mở. Đại tướng Ganneval bước vào.

« Thưa Tổng thống, Điện biên

Phủ... » Đại tướng cũng không nói hết lời. Cũng như ngoại trưởng Bidault lúc ở Genève, tổng thống René Coty ngồi im lặng, mím chặt môi, tay nắm lại...

GÀNH nặng càng thêm nặng, vì qua ngày hôm sau, đại biểu Pháp và đại biểu Việt Minh lại gặp nhau trong phòng hội nghị. Hàng trăm cặp mắt sẽ hướng về phái đoàn Pháp. Ở Genève, Việt Minh được tin thắng trận ngay từ lúc bình minh.

Họ gồm có chừng 30 người ở khách sạn Regina ở biệt thự nhỏ ở đường Bellot.

2 giờ sau khi được tin chính thức Điện biên phủ thất thủ, Molotov cho hay ngày mai hội nghị về Đông dương « rất có thể mở được ».

Từ lúc khai hội Genève, Việt Minh cũng muốn rằng Điện biên Phủ thất thủ và việc khai hội về Đông Dương sẽ trùng với nhau.

Trong đêm thứ sáu, rạng ngày thứ bảy, nghĩa là chiều Điện biên Phủ thất

...ĐẾN GENÈVE

thủ, Maurice Schumann từ Paris đánh điện thoại sang Genève. Vài giờ sau, thủ tướng Laniel, giọng run run đọc bản tuyên bố về sự thất thủ của pháo lũy. Trong máy điện thoại, Schumann nài Bidault đừng làm chậm trễ « Việc mở hội nghị ».

Vài giờ sau, hội nghị khai diễn trong bầu không khí khó thở.

16 giờ 30 ngày thứ bảy 8-5-1954, Bidault bước xuống xe cùng Jacquet, và đại sứ Chauvel. Ngoại trưởng không cười với phóng viên nhiếp ảnh.

Trong cặp của ngoại trưởng do một người cộng sự mang có bản tài liệu gồm đến 10 trang giấy. Đó là lá bài ăn thua cuối cùng của ngoại trưởng : Một bài diễn văn.

Câu hỏi đặt ra : Ngoại trưởng có thể lên tiếng trước nhất không ?

Hôm ấy, ngoại trưởng Eden chủ tọa. Không khí khó thở. Việt Minh, bên mặt ngồi cạnh đại biểu Trung Hoa, bên trái, đại biểu Lào, Cao Miên gần Nga.

16g.35, Eden, mặt xương xương đứng dậy tuyên bố : « Thưa các ngài, nếu các ngài muốn chúng ta bắt đầu vào việc bàn cãi chung về Đông Dương. »

Bidault được lên tiếng đầu tiên.

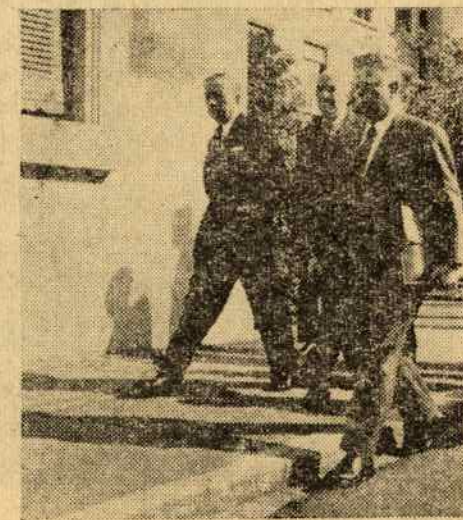
Tiếp đó, là Phạm văn Đồng...

(Viết lược theo tạp chí Paris Match)

GIANG TÂN

Đại tửu lâu
SOAI KINH LAM
446, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169
PHÒNG RỘNG RẢI MÁT MỀ ĐẶC BIỆT
CHIẾU ĐÁI AN CẦN
Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà
Retenez cette adresse :
Grand Restaurant SOAI KINH LAM
446 rue des Marins, Cholon
SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

KỸ-LƯỜNG
và
MAU LẺ
Lịché
NGUYEN-TRUNG
150, RUE GIA LONG - TÉL. 21.503



Từ trái qua mặt, các ông : Bidault, Schumann và Chauvel.

ĐÁP CÁI BA O NGOẠI QUỐC

Mỹ định tàn phá Tokyo bằng bom nguyên tử nhưng bom ấy lại nổ gần bờ biển Guam.

Trước khi thi hành cuộc tàn phá Nhật bản bằng bom nguyên tử, Bộ tham mưu tối cao quân sự Mỹ đã nhóm họp, bàn cãi rất sôi nổi để đặt ra kế hoạch:

— Mặc dầu Nhật bản phòng không một cách chu đáo cũng không thể hy sinh một trái bom nguyên tử một cách vô ích.

Phải biết rõ những căn cứ quân sự quan trọng.

Cần phải thả xuống miền Nam nước Nhật vừa gây được ảnh hưởng hăm dọa Nga Xô ở phía Bắc nước Nhật vừa gây uy tín cho quân đội Mỹ ở miền Nam.

Bom phải gây được một giá trị lớn lao về quân sự và ảnh hưởng tuyên truyền.

Đến phút hành động Mỹ chỉ đi đến kết quả phá hoại hai thành phố Hiroshima và Napa sa'y mà thôi.

Kế hoạch của Mac Arthur là quyết định tàn phá Tokyo đã đưa nước Nhật đến cuộc rối loạn và đau đớn mau chóng.

Thượng tuần tháng 7-45, chiếc tuần dương hạm hạng nặng Indianapolis rời hải cảng California chở ba trái bom nguyên tử, hai trái được trút sang phòng pháo hạm Linian để thả xuống Hiroshima và Nagasaki, còn trái thứ ba thì trái lại đang lơ lửng đưa đến gần Phi luật Tân, ở đây 2 oanh tạc cơ sẽ qua bờ biển Trung Hoa, qua Triều Tiên đến Tokyo vì phía bắc họ không phóng thả.

Chẳng may ngày 29 Juillet hồi 23 giờ, chiếc tuần dương hạm « Indianapolis » đã rời khỏi hải cảng « Californiennes », theo theo bờ biển « Guam », tới tốc độ 12 hải lý vì không có hệ thống nên bị trúng thủy lôi của tàu ngầm Nhật do đại tá Jchimoto chỉ huy.

Bang giao chánh trị.

Ngoại trưởng Chu ôn Lai muốn đến viếng cảnh hùng vĩ núi Alpes nhưng nhà cầm quyền Pháp bắt buộc phải từ chối vì lẽ hai nước Pháp, Trung Cộng chưa có lập bang giao chánh trị.

Máy vô tuyến truyền hình màu

Tại hãng R.C.A. ở Mỹ để giá bán một máy V.T.T.H. màu có cả (écran) rộng 45 phân vuông là 350.000 quan không có giấy ăng-ten (antenne) thêm 50.300 quan tiền ráp tại nhà, thời hạn bảo đảm 1 năm.

Bắt một giây ăng ten (antenne) vào máy V.T.T.H. phải tốn tới 10.000 đến 15.000 quan.

(Les échos, Paris)

Khác hơn ở Bá Linh

Ở Genève, Nga không nhận tiếp xúc cùng một lúc với Anh, Mỹ, Pháp nếu Trung Cộng không được mời. Mỹ thì nhất định không gặp một Trung Cộng để tránh tiếng Ngủ Cờ.

Vì vậy nên ở Genève thường có những cuộc gặp gỡ tay đôi như Nga Pháp, hoặc Nga Trung Cộng về vấn đề Đông Dương. Nga Mỹ về vấn đề hiệp đoàn nguyên tử lực, tay ba như Anh Mỹ Pháp hay Nga, Trung Cộng, Bắc Hàn.

Nhưng vừa rồi lại có cuộc nhóm của Anh, Mỹ, Pháp Nga, Trung Cộng, Bắc Hàn, Nam Hàn để bàn về vấn đề Triều Tiên.

Trong hãng quay phim Pháp

Thuê giá một con chó khôn ngoan mỗi ngày là 10.000 quan, sư tử từ 30.000 đến 100.000 quan, con trâu 5.000 quan, một con khỉ 7.000 quan.

Và đây là giá trị những tài tử đã được nghiệp đoàn tài tử ấn định: một diễn viên cốt đầu phục chính từ 1.750 quan mỗi ngày. Với lễ phục 2.425 quan, mang thêm một khăn quàng cỡ 500 quan.

Một em bé 875 quan (600 quan cho vú em) nói từ một đến mười tiếng phụ thêm 750 quan, mười đến 20 tiếng 1.850 ngoài 25 tiếng phụ thêm 6.000 quan, thuê một toa xe lửa chở hàng hóa nặng (30 tấn) 1.172 quan mỗi ngày; một toa chở hành khách hạng ba: 5.960 quan, hạng nhì hay hạng nhất 6.550 quan.

Một cái đầu tàu (2.352 quan) một giờ, tối thiểu phải dùng trong 6 giờ.

(Productivité française Paris)

Thanh niên Đức phần đông có tư tưởng tòng cổ

1) Tư tưởng họ chịu ảnh hưởng gia đình.

2) Ý nguyện họ không muốn là quân nhân.

Đề bổ sung vào lực lượng quân sự ở Âu châu, một lực lượng trừ bị là 12 sư đoàn tuyển mộ ở Tây Đức một số cán bộ tình nguyện là 150.000.

Trong một thời gian khá lâu phòng binh vụ mới nhận được 112.000 lá đơn trong số đó có đến 102.000 ngoài 30



Gwen Caldwell, trong cuộc thi ở Los Angeles, được ban giám khảo chấm giải nhất về cặp đôi đẹp nhất thế giới.

tuổi. 40.000 là công chức trong các ngành, 50.000 không đủ năng lực sĩ quan, còn phần đông là thiếu sức khoẻ hay thiếu tinh thần.

(Frankfurter Hefte Frankfurt, Deutsche zeitung).

Biệt thự « Le Reposoir »

Lần đầu phát đoàn Nga định muốn biệt thự « Le Reposoir », biệt thự mà vua Léopold nước Bỉ đã mua.

Giá tiền muốn trong 3 tháng nghe đầu tốn đến 20 ngàn quan tiền Thụy Sĩ (chừng 200.000 bạc Đông Dương).

Những lời tiên đoán bi quan của các nhà tiên tri tại L.H.Q.

Năm 2.000 nạn đói có thể xảy ra từng miền trên trái đất.

Trong số 10 người có thể 8 người làm nạn đói, 30 năm tới số người trên trái đất sẽ sinh sản nhiều gấp đôi, hiện giờ dân số trên hoàn cầu ước lượng 2,5 tỷ người, đến năm 1984 có thể lên tới 4 tỷ.

Từ năm 1937 đến năm 1952 mới gần hai thế kỷ dân số các nước Âu châu đã sinh sản gấp đôi so với mấy thế kỷ trước; Nam Mỹ lên tới 385% Bắc Mỹ con số kỷ lục 52% Mỹ tây Cơ 45% và đến năm 1980 người ta tiên đoán rằng dân số Nam Mỹ sẽ lên gấp đôi và đến năm 2000 sẽ lên tới 373 triệu người.

Đem so sánh với các dân tộc khác ở Viễn đông trong giai đoạn này dân số chỉ tăng thêm có 20% thời, 21,5% ở Nhật, 20% ở Ấn và 2% ở Trung Hoa.

Ở Trung đông dân số vượt hẳn Á, dân số tăng thêm quá 30%: như Ai cập 33,7%.

Pháp từ năm 1937 đến 1952, cũng tăng thêm 45%, miền Bắc Âu lên tới 20,5%. Rồi đến Thụy sĩ 15%. Ý đại lợi 10,6% các nhà tiên tri trên đây tuy bi quan nhưng vẫn nghĩ đến một chương trình cứu vãn nhân loại:

— Cho di cư những nơi dân đông đảo sang những miền đất phì nhiêu trên thế giới.

— Hủy bỏ những ranh giới về con đường ấy chỉ có tính cách thu hẹp phạm vi mậu dịch quốc tế.

— Tạo một nền kinh tế rộng rãi để điều hòa mức sống các quốc gia liên kết.

— Sáng lập một sản xuất đoàn có tính cách Quốc tế có nhiều vốn để tương trợ những nước tiếm tiến.

Dân Đức hàm ăn thịt chó

Ông Krehter chủ tịch hội bảo trợ súc vật ở Đức cho hay rằng có đến 300 tiệm hàng thịt chó tại các thành phố. Người ta cho rằng thịt chó ăn rất ngon, bổ lại, rẻ tiền vì mỗi con giá chỉ có 80 quan.

(Frankfurt)

Một cái tên đọc đến hụt hơi

Chủ tịch phiên nhóm đầu tiên là ngoại trưởng Thái Lan. Ông là chánh khách lão luyện trên trường ngoại giao quốc tế, Ông đã từng tranh cử chủ tịch đại hội L.H.Q.

Người ta thường quen gọi ông là ngoại trưởng Wan vì muốn đọc hết tên thật của ông e có lẽ đến hụt hơi và mỗi khi muốn gọi chắc lại mở sổ con ra thì mất thì giờ lắm.

Tên thật của ngoại trưởng là: Wan Walthayakon Krommun Narabhip Bongsprabandh.

Phản bội ai?
Ai phản bội?

NHÂN BẢN MỚI

HÀ VIỆT PHƯƠNG

NHÂN BẢN MỚI

XÃ HỘI CHỦ NGHĨA NGỪNG TRỆ



Xét về mặt chủ quan

như đã thấy thì C.N.X.H. có một sức quyến rũ phi thường đến mức

nào mới lôi cuốn nổi loài người vào một cuộc xô sát không ngừng, luôn một thế kỷ nay. Nó đã sản xuất hẳn hai ra một ý thức hệ gây gợn có đủ rường mối chặt chẽ về cả hai khía

Lý luận và Thực hành, nghĩa là về đủ năm phần: Lý Thuyết, Nguyên Tắc, Chiến Lược, Chiến thuật và Thủ đoạn: Chủ Nghĩa Xã Hội nhất định đã thành một ý thức hệ rắn rỏi. Rắn rồi vì dựng lên trên những điều hiểu biết chắc chắn và mới mẻ nhất của thời đại (triết học duy vật biện chứng; khoa học cơ giới nguyên tử; chính trị xã hội hóa, hợp lý hóa). Đã vậy, học thuyết đó lại luôn luôn dựa vào thực tế mà biến dịch để khuôn miah vào nhịp tiến hóa của ngoại giới.

Đến như thế thì « nó » phải chạy êm như ru rồi mới là « hợp lý » chứ. Tại sao, nó lại phân hóa đến cực điểm, rồi về nhiều phương diện nó đã tự phản (vật chất và tinh thần không còn ranh giới nữa; trong việc xây dựng xã hội giai cấp không còn tương tranh nữa; đời sống con người văn minh không còn do kinh tế quyết định nữa) để mà phản bội cả triệu triệu chúng sinh hăm hở theo nó?

Tại sao có sự phản bội đó?

Trước khi phân tách căn cứ về mọi lý do « phản động » chủ quan trên đây thiết tưởng cần phải

Xét về mặt khách quan

của C.N.X.H. đã.

một ngành hoạt động đã tới vô ích lại hoàn toàn

đi bại là: bộ đội thường trực ở lại vô công rồi nghề, một thứ linh đánh mướn không tin tưởng, không chủ đích. Nền quân sự đảo điên: người dân không còn biết sống làm sao cho tự do được nữa.

4) Đại khủng hoảng của nền văn hóa hình thức tĩnh tại (formaliste statique) trước mọi khám phá về tính biến động của sự vật, về lẽ tương đối của vũ trụ; về thể thống nhất của khách chủ quan; về chất nhất trí của « ba » loài khoáng vật, động vật và sinh vật: về sự chuyển hoán của khối thành lực (theo phương thức E: mc² của Einstein để giải thích: Tinh lực là sự biến thái, là sự phân thể của Trọng khối) về sự đồng nhất của vật chất và tinh thần... làm cho tư tưởng loài người chuyển động đến tận gốc rễ. Nền văn hóa lung lay: người dân không còn biết sống cách nào cho phải lẽ nữa.

Giữa cái lúc

Nhân loại đang hoang mang

đến cùng cực như vậy, giữa lúc đại đa số nhân dân các châu Âu Mỹ tiến triển và thiếu số giác ngộ ở các châu khác không còn trông mong gì mấy vào chủ nghĩa Gia, Nho, Hồi mong no lành, êm ấm, yên ổn, tự do lại cho mình được nữa, thì phe chiến sĩ cách mạng

Tung Chủ Nghĩa Xã Hội ra đời

Dĩ nhiên là nhân dân thế giới phải chào đón một Các Mac, một Lénine như hoan nghênh một vị Cứu tinh, một đấng Cứu thế: thiên hạ đảo chính, thiên hạ khởi nghĩa; thiên hạ say sưa đảo chính, mê man khởi nghĩa.

Chân trời hừng sáng,
Lòng người bừng nở.
Mắt người ngời ngời.
Mắt người hồng hồng.
Người người vui tươi.
Và đồng thanh hô lớn:

Nhân loại giải phóng

Có thực thể không?

— Thực và... không thực.

Thực

là vì rằng: Đã có một thời quả là Chủ Nghĩa Xã hội đã giải phóng được loài người, ở Nga cũng như ở Pháp, ở Tàu cũng như ở ta.

(Xem tiếp trang 41)

CẢNH VIỆT ĐÁNG YÊU

ĐĂNG TÂM THÀNH

CẢNH VIỆT ĐÁNG YÊU

Hai lần mất nước

VÀO CÁI KHOẢNG 1929-30, kẻ đã có biết mấy mươi chàng trai mất nước... đến hai lần?

Vì sao vậy?
Vì sao lại mất nước đến hai lần?
Hỡi ai là người có Nước!
Hỡi ai là Người đã tìm ra Nước!
Hỡi ai đã đòi được lại Nước!
Xin hãy nghe cho!
Nghe lời ca của hạng người mất nước... đến hai lần:

Ca rằng:
« Người chiến sĩ đi, không trở lại
Ngắm lời xưa, chân ngại nước gieo... »
Là bởi vì rằng: người là dân
thường của một nước đã mất thì
người không còn được sống cuộc đời
của « Một con người » nữa, nghĩa là
mất hết tự do làm Người... Song, cay
đắng mà nhận rằng: tuy vậy người
còn được « tự do » ngắm cảnh đẹp
của đất tổ... Chứ còn người chiến sĩ
là hạng người không chịu đợi trời
chung với kẻ thù nước thì một là bị
giam cầm, tra sát, hai là phải tự mình
đẩy ai mình, tự mình phát văng
mình, — nghĩa là sống cuộc đời Lưu
vong, đeo nặng bên lòng một tình
Nhớ nước.

Bởi vậy, trừ một thiểu số may mắn
được lần lút « ở trong lòng dân tộc »
mà hoạt động cách mạng (và như thế
thì, theo lời Lênine, « Còn
thời giờ đâu mà ngắm cảnh đẹp
của non sông, đất nước nữa? »),
còn đa số thì... Ca rằng:

QUYẾT TÌNH RÚT ÁO RA ĐI,

Mở đầu cho những hành vi phi
thường.
Mắt ngó trông ánh hồng chói lọi,
Tai lắng nghe kèn thổi nhịp nhàng
Chỉ chờ phu ruộng gót lên đường,
Vui chầu hùng dũng nện vang gót
giấy.
Lá cờ màu vàng bay trước gió...
Gương sáng ngời loáng tỏ trong sương
Vẳng nghe tiếng gọi sa trường,
Lòng ta phơi phới nhẹ nhàng lâng
lâng
Ta đi, buổi đầu xuân, nắng mới.
Em tiễn đưa ra tới ai quan,
Lời em tha thiết muốn vãn,
Lệ em mưa tạt lưa gan anh hùng.
Và thắm tươi cốt lõi chiến sĩ.
Nhưng, em ơi! rồi lẽ làm chi?
Há rằng: trong lúc phân ly,
Ta không cảm nỗi xa lìa hay sao?
Nhưng còn vết thương đau xã hội?

MỘT NHỚ

NHỚ LỮY TRE XANH

Mọi người đương sôi nổi ngóng trông:
Những ai đem giọt máu nóng
Hàn thương Nhân loại, chống cùng bệnh
nguy...

Nên Người mới ra đi để:
« Cùng hô tiếng gọi vang trời,
Tìm người đồng chí, trừ loài tà gian... »
Cuộc gặp gỡ giờ giống vàng, giống trắng.
Nên Văn Minh như « g giữa trưa
Chiều soi khắp cõi, khắp bờ... »
Hàng cùng ngõ hẻm đều nhờ hơi dương.
Thuyết Nhân Đạo vẹn sương tung sáng,
Thấu đạo người làm rạng rỡ công:
Bao nhiêu tình trạng khổ cùng
Phải phá hết! để mà mưu sống
Và nuôi chung Hỷ Vọng chứa chan.
Cho nên khắp cả doanh hoàn
Chính phu rộn rã lên đường đuổi dong...

Chính phu lên đường...
Mà đã là chính phu tất phải là
người biết rung động nên — « mất tự
do xứ sở tức là mất nước một lần » —
chính phu nhờ tự do xứ sở... rồi, một
khí đã
« Phải dành nuốt hận mà quên
Những tình đau yếm du em mộng hồn... »



Đề dẫn thân trong trường hoạt động
Gót xông pha đầu sóng ngọn nguồn... »
thì, cạnh mỗi tình nhớ tự do xứ sở,
khách lưu vong lại gánh thêm nặng

chịu tâm hồn
mỗi tình nhớ Tinh
Hoa xứ sở, vì
« mất Tinh Hoa
xứ sở tức là mất
nước hai lần », nên chiến sĩ bụi ngời
ôn lời người xưa:
« Buồn thu buồn nhất ly gia khách,
Mây bạc trông chừng cổ quận đâu? » để
mà...

Ca rằng:
« Đôi khi thấy áng mây buồn,
Lòng ta như sợi tơ vương ngang trời ».
Sợi tơ ấy, em đi! ta gửi
Gió bay về theo dõi bên em...
Chút hơi nồng của trái tim
Đề em ắp má quên tháng ngày.
Còn ta? Cũ đi hoài, đi mãi...
Không bao giờ trở lại chốn xưa.
Vì ta là kẻ sinh ra
Giữa thời thay đổi dễ mà hy sinh
Cho một cuộc đấu tranh sau hết.
Vì loài người, hàn vết thương sâu...
Thế là người đi... đi mãi, đi hoài...

Người đi... đi mãi không về
để mà tết sợi tơ lòng thành câu thơ
tâm sự:

« Gửi người chinh phụ ngáy thơ,
Ôm lòng tựa cửa trông chờ bấy lâu.
Mong hiểu thấu cho nhau mọi nỗi
Đừng trách ta bạc bội vong tình
Vì ta, trong thuở bình sinh
Chỉ ham những thú tung hoành
ngược xuôi:

Như chiếc nhạn ngang trời bay bổng,
Thích xa xăm, hoạt động phiêu lưu.
Song khi thấy cảnh đầu lâu,
Thì lòng ta cũng có chiều nao nao...
Hoặc trên ngọn đèo cao ta ngắm
Những hàng cây, những áng cỏ xanh,
Những làn suối nước long lanh...
Bên mình cảnh vẽ bức tranh u buồn.
Hoặc qua chốn cỏ thôn tịch mịch
Ánh nắng chiều soi chéch vòm tre...
À! Đây rồi

ĐÂY LỮY TRE XANH

Hỡi khách có nhà, có nước!
Thử rí tai hỏi người chiến sĩ
1929-30 xem người nhớ những
gi? Tất người sẽ đáp:

— Đồng bào ơi! Ở nơi góc
biên chân trời, ta nhớ nhiều,
nhiều lắm! Nhưng nhớ nhất là

NHỚ LỮY TRE XANH

— Vì sao lại nhớ nhất lũy
tre xanh?
Vì rằng:

Đã là trẻ em đất Việt thì hỏi mấy
ai là chẳng có lúc ngầy ngất ngăm
ánh bình minh lọc qua ngàn tre
đượm sương sớm, rung rinh dưới
làn gió mát, làm lộ bật lên nền lá
xanh óng biếc những cánh con cò bọ
từng hồng, những bụng con chim
khuyên mong sắc tơ tằm, và tất cả...
tất cả cảnh vật cùng tấu lên một bản
nhạc tung bừng, khiến cho mình,
mới lớn bằng ngàn này này, mà
đã cảm thông nỗi với niềm vui
sướng khi thoát được gánh nặng lo
phiền của đêm tối nghe tiếng tre
« đưa vồng kiu kít » để cho các « bà
cô ông mẫn » đùa rơn với ma chơi,
với đom đóm với thần nanh đỏ mỏ
« hiện » từ bãi tha ma ngoài đồng
ngoài đồng về « hợp » ở lũy tre xanh
gần sát ngay vách những đặng sau
nhà mình...

— Vì sao lại nhớ nhất
lũy tre xanh?

Vì rằng:
Đã là trẻ em đất Việt thì hỏi mấy
ai là chẳng sớm chiều tha thân « đi
tuần » quanh lũy tre xanh để xem có
khám phá ra được một kho tàng bí
mật gì không?

Kho tàng đó lắm khi chỉ là một mớ
ốc vụn đã ngả màu đá phấn cho mình
nhặt về làm đình làm chùa; kho tàng
đó đôi khi là mấy sợi mây gai góc
khiến cho mình hồi hộp muốn rút
ngay về để cho ông nội tết quang cho
mẹ mình gánh nước, hay cho thầy
mình pha ra làm roi đem biếu Cụ đồ;
kho tàng đó thường thường là nhủ
màng non màu huyết dụ khiến cho
mình khắp khối muốn về mách anh
mình ra bề trộm đánh ngáu một cái!
rồi thôn vọt từ và chú ếch ộp thi...
mới nghĩ đến thói cũng đã đủ ứ nước
rãi ra rồi đây này...

Ấy đấy!
— Vì sao lại nhớ nhất lũy
tre xanh?

Vì rằng:
Đã là con dân đất Việt thì hỏi gặp
cảnh bão, cảnh lụt, mấy ai là chẳng
bắc vắn nằm ngang sà nhà mà chứng
kiến cuộc khiêu vũ của cột, của kèo,
cứ nghiêng rãng kèn kẹt dưới sức
hung thần, khiến cho mình tự nhủ
mình: « Cả một làn gió thốc những từ
đầu từ đầu về, cả một ngọn nước đổ từ
đầu huyện đổ về... thì có là cây đa cổ
thụ ngoài đình cũng còn bật rễ lên, cả
ngôi quán ngôi bên đồng cuối làng cũng
còn trôi phăng đi... huống chi là nếp lều
ợp ợp này... nếu không có lũy tre! »...

Quả có là như thế, đấy ả. Vì có là
con dân đất Việt mới hiểu thấu được
nghĩa lợi hại của hai câu ngân ngân
(xem tiếp trang 41)

ĐỌC
THƠ
BẠN



của cô HỒ XUÂN LAN

Em đọc bài « Tình bạn đường »
của anh Huy Phương, lòng em mơ
màng như được nghe lại một bản nhạc
vui buồn cảm thông của tình đôi bạn,
cũng chung chí hướng, cũng đi một
nẻo đường rồi phân chia thành mây
lối và lạc về mấy phương để rồi
đỡ thương, để nhớ, để sầu cho nhau.
Anh Huy Phương kể lại mỗi tình
đôi bạn trên con đường từ Nam ra
Bắc, một gái và gái

Trên đường từ, Nam ra Bắc
Tôi gặp em giữa một chiều gió heo may
Nhìn ánh tóc em bay
Trên cây rừng núi xám
Tôi bỗng sinh lòng mến cảm
Người bạn đường...

Người bạn gái đó hay hát những
bài « NHỚ QUÊ ».

Những chiều gió sương
Những đêm trăng xuống
Càng lặn lội vượt đèo qua suối
Hay nhìn lá rụng bóng chiều rơi
Những lúc hồn lên chơi vơi
Em hát khúc nhớ quê buồn với vơi

Và để rồi hai người chia tay

Ta không còn chung đi trên một lối
Nhưng thật ra vẫn một nẻo đường
Bây giờ em lạc mấy phương
Tôi vẫn nhớ vẫn thương như thuở ấy

Bài « Tình bạn đường » của Huy
Phương thành công về hình thức lẫn
nội dung, một mối tình chưa định
một sức sống, thật là tình bạn đường
đủ không còn chung đi trên một lối
nhưng thật ra vẫn một nẻo đường, dù
em có lạc mấy phương, anh vẫn thương
em như thuở ấy.

Và anh Huy Phương nhỉ, nếu người
bạn gái đó là em thì em cũng sẽ bảo
lại người bạn trai rằng:

Dù anh quá bước một phương
Em vẫn nhớ vẫn thương như thuở ấy
Nhưng một nẻo đường mà xa nhau
Chừ biết tình làm sao cho đành.

Bài « Em bán nước chè » của anh
Tường Phong kể lại cô bán nước chè

trời ở « Nam phố hạ » lại bước về đô
thành hoa lệ bán hàng giải khát giữa
một thế giới mà

Tình em chết giữa phấn hương
Thân em hoen ố gió sương kinh kỳ
Thị phẩm của anh Tường Phong về
kỹ thuật khá thành thạo, kỹ thuật thơ
của một người đã làm nhiều thơ

Năm xưa,
Em bán nước chè
Bên đình làng Nam phố hạ
Anh đi ngang dừng bước
Vào uống một bát nước chè xanh

Năm ni
Giữa đô thành hoa lệ
Em không bán nước chè
Mà áo gấm cao sang
Em vui say giữa cảnh sống huy hoàng
Nhạc sáo sa đoạ

Tình em chết giữa phấn hương
Thân em hoen ố gió sương kinh kỳ.
Và anh Tường Phong đã chỉ trách:

Cánh chim bằng không tìm gió
Ngưng đọng giữa thành đô
Tìm vui say trong cuộc sống xô bồ
Chốn thanh xuân giữa huy hoàng
nhưng lưa

Lão đảo trước tay ngà
Đẽ mề qui lạy trước khố em tôi.

Anh Tường Phong ơi, đô thành
ngừng đọng chỉ vì bao cánh chim bằng
từ đâu cứ lả lướt bay về đây trốn
bão thì bao con khác làm chi dám rời
tổ bay sa. Cuộc đời như ngàn cây
xanh, như lòng sông rộng cả bán nước
chè làm chi sa vào chốn thành đô, làm
chi có anh ngồi sáng tác thơ ở thành
phố Huế?

Anh muốn chỉ cho cô « bán nước chè »
tìm lối thoát nào đây?



Nguyễn Hạnh Lạc tỉnh : Thầy em nhất định hỏi cho em một người vợ là con gái của bạn của cha em. Em không thích có ấy, và có ấy cũng lại đã yếu một người khác rồi. Nhưng cha mẹ hai bên nhất định cứ ép chúng em và nói là cứ lấy nhau đi rồi thương sau. Mười hôm nữa, cha em sẽ bắt em mang lễ sang nhà có ấy, em khổ lắm, xin anh làm cố vấn cho em nên tính làm sao bây giờ? Em xem cha mẹ có kira thích em chỉ vì nhà em giàu.

TRẢ LỜI : Em cứ vui về nhận lời mang lễ đi như thường, nhưng phải tìm cách xơi bánh đi rồi gói lá lại nguyên như cũ, nếu lễ vật có rượu thì đồ rượu đi rồi múc nước lã đồ vào và dấy nắp mang tới nhà có kia. Chỉ nửa ngày sau là cha mẹ có kia sẽ cho người nhà mang lễ sang giả và sẽ hùng hổ cự tuyệt với thầy em đầu thầy em có thanh minh cho rõ trắng đen thì sự cũng đã rồi. Hai bên cha mẹ giận nhau là em và có kia sẽ thoát nạn, dần có bị vài trận đòn thì cũng ráng mà chịu chứ đừng oán anh là đã xui em làm việc bất nhân nhé!

Trương Vinh Hanoi : Tôi và một người bạn rất thân cùng yêu một người. Nhưng bạn tôi biết rằng không thể cùng nhau thổ lộ tâm can (vì không có điều kiện đây đủ bằng tôi) nên bạn tôi, bỏ đi và vào Saigon. Tôi thương bạn tôi lắm, và biết đó là một đức hy sinh cao cả. Vậy thưa ông? Yêu hay là bạn? Và làm thế nào để chúng tôi hiểu nhau? và có sợ vì một người đàn bà mà tan rã tình bạn của chúng tôi chăng?

TRẢ LỜI : O! sao ông lại có thể lo lắng cho tình bạn của ông bị mất, do một người đàn bà. Nếu như người trong cuộc là ông mà, ông không hay đa nghi như Tào Tháo.

Trong tuổi trẻ lại có tình yêu cũng đam mê lên nhau, mà lại có sự nhượng nhịn tình yêu cho nhau cũng là một việc hay hay. Nếu như việc ấy là một đức hy sinh cao cả của ông bạn ông là đáng phục lắm. Vì tự xét rằng mình không có đủ điều kiện (nghèo chẳng hạn) nên bạn ông không « LIỀU » để tự làm hại mình và làm hại « người yêu ».

Ông không nên lo sẽ mất bạn, mà ông vẫn cứ yêu đi, để cho bạn ông mừng là « Lột sáng thì sướng nia » khỏi phải lo là « Hoài hồng ngâm cho chuốt vọc ». Vì ông là bạn thân mà. Ông bạn ông đã sử thế kể cả như vậy và không hành động theo cách: « không ăn được thì đập đổ » thì ông bạn ông cũng đã hiểu sự thế của nhau lắm rồi. Ông nâng viết thư cho bạn để tránh « xa mặt xa lòng » mặc dầu là tình bạn trai.

Và nếu có thể, đến cuộc vui của ông ông cũng gắng mời hoặc gửi giấy báo hi cho ông bạn nhé. Kẻo người ta lại cho là mình « phớt » họ đi đấy.

C.T.T.N.T. NHƯ LÝ Huê : Không hiểu sao? mà tôi ít bạn quá. Bạn trai thì đã đành rồi (vì tôi rất dễ dãi) Nhưng bạn gái họ đối với tôi thế nào ấy. Họ e dè và gần như muốn xa lánh tôi. Nhiều khi rất buồn tủi, vì thiếu thốn tình bạn.

Sự thật thì tôi không đến nổi nào, không dám tự khen là đẹp là giỏi, cũng có tài nhưng cũng không quá lắm để một người ghét tôi. Vậy thưa ông phải chăng tôi có sơ sót điều gì mà đến nỗi nói này, mong ông chỉ vẽ hộ.

TRẢ LỜI : Đứng đây có ai, không có gì khổ bằng phải sống cô độc. Nhất là trong tuổi thanh xuân nhiều tâm sự, bao nỗi tâm tư. Và lại « Học thầy không tày học bạn ». Phải có bạn chứ nhỉ?

Nhưng trong trường hợp của cô, hẳn phải có một nguyên do nào, Có thử kiểm điểm lại tư cách. Và thử kiểm thảo lại tư tưởng của cô bấy lâu nay ra sao?

Nếu tôi không lầm thì cô là giọng giỏi « trăm anh thế phiệt » có thể là bạn bè họ đã sẵn thành kiến với cô trong nếp sống quen thuộc của cô. Biết đâu một giọng dai, một cái cười, một câu nói, một cái nhìn của cô đã làm cho họ cảm thấy kiểu cách, mà vì họ chưa hiểu chưa sát nên cho là cô kiêu hãnh « làm bộ ta đây ».

Đẹp, giỏi, tài của cô đừng lộ ra ngoài. Lúc nào cô cũng nên có một thái độ hòa nhã dịu dàng. Có nên vui vẻ với tất cả mọi người. Luôn luôn có tính thần phục thiện, ham học hỏi những cái hay của bạn. Nhưng cũng đừng quên câu:

« Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng »



Gần đây, sách Giáo khoa về môn Việt văn được xuất bản khá nhiều, và cũng được phê bình một cách chân thành, mặc dầu là phê bình chưa lấy gì làm xác đáng cho lắm: phê bình theo chủ quan (của người viết và người đọc) hơn là theo phương pháp mô phạm cổ điển hay tân tiến.

Do đó cả tác giả lẫn độc giả đều chưa có một ý niệm rõ rệt về đường lối của nền Quốc học, lấy Giáo khoa thư làm cơ sở.

Để góp phần vào việc xây dựng công trình kiến thiết và tu chỉnh tư sách giáo khoa của ngày mai xứ sở, chúng tôi vui lòng ra mắt bạn đọc một vài ý kiến của một cây bút trẻ, và nhất là của một trái tim tinh vi, đối với một khía cạnh của tác phẩm điển hình dân tộc, là quyển « KIỀU ».

Lời TÒA SOẠN

NỮA năm nay, từ ngày các tập « Luận đề » được ra đời thì giới học sinh và giáo sư thật không hết lời cảm tạ. Những tập mỏng mỏng, tươi tắn, đậm đà, không từng phụ lòng mong đợi của một ai. Chúng tôi sung sướng.

Riêng mấy luận đề của ông Nguyễn Sỹ Tế đã làm chúng tôi cảm động sâu xa.

Và chính vì lẽ đó, mà sơ ý một tí, ông càng để lại cho lòng chúng tôi một chút hận khôn nguôi.

Chúng tôi mấy lần tự hỏi: « Là đàn em, khi thấy cái lỗi của người chị, có nên rụt rè mà thưa lại cho chị hay? » Nhưng dần dà rồi em cũng quên khuấy đi mất, và ngày qua tháng lại, riêng chỉ còn nhận thấy độc một vẻ kiêu của chị thôi.

Kịp đến khi người chị, chợt một buổi mai em trời, lại một lần tỏ phần lại, bước ra... Tập Luyện đề về Nguyễn Du, ông Tế vừa cho tái bản.

Xem lời giới thiệu ở trang đầu: « Tác giả có sửa chữa và thêm bớt nhiều » chúng tôi vô vấp ngay. Chúng tôi tin rằng điều chị làm phật ý chúng em ban đầu, ngày nay chị bằng lòng xá xóa: Và chúng tôi sung sướng: chị quả rộng lượng trăm chiều. Vâng. Chỉ vài lời điểm xuyết thêm vào lời lẽ xưa, và người chị đoan trang càng thêm lộng lẫy.

Nhưng ghen ngào, chúng tôi vẫn còn mang một tí hận cũ: Riêng đề « Bản ngã cô Kiều » trong tập, không được ông sửa đổi lại. Kiều ra mắt khán giả lần thứ hai vẫn với cốt cách xưa: đam mê và nhu nhược, yếu hèn, không thật lòng, giả dối.

Sao ở mọi chốn khác, ông Tế tỏ ra

Nhân đọc

« BẢN NGÃ CÔ KIỀU »

của ông NGUYỄN SỸ TẾ

bài của
BUI GIẢNG



chu đáo là thế mà riêng đây, sao ông nỡ cứ hẹp hòi.

Mười năm trước, ông Nguyễn bách Khoa từng lớn tiếng: « Hoàn cảnh xã hội chi phối con người ». Nhưng khi đem cái nguyên tắc ấy áp dụng trong việc phê phán nhân vật, bao lần ông đã không chịu xét cái cảnh ngộ nào người nào. Ông lỗi người ta ra giữa khoảng trống trơn, tuy xung quanh có núi sông bát ngát, và vũ trụ mịt mùng, nhưng đâu là nếp nhà tranh, lũy tre thưa, bờ giếng nước, tấm cửa sổ, chiếc chiếu, và áo quần?

Rồi mặc tình ông tha hồ mô xẽ, không một người thần thích nào được chứng kiến đề nhỏ giọt lệ, mà kịp nên một lời biện hộ, minh oan.

Ông tàn nhẫn quá. Mà chúng tôi tự lượng sức mình không đủ để bênh vực cho giai nhân. Chúng tôi đành quay mặt đi, không dám thấy, và chỉ xin phép yếu ớt khẽ kêu lên một tiếng xuyết xoa một đôi bạn mà thôi, những bạn nào mũi dao của ông tỏ ra tàn bạo quá!

ĐIỀU đam mê và nhu nhược, đành là thế. Nhưng đam mê theo một lối nào? Và nhu nhược đến mức độ như sao? Đam mê mà có phải là truy đuổi? Nhu nhược mà có đến nỗi dè hèn không? Phút nào nàng nhu nhược? bạn nào nàng quả thực đam mê?



ron nhin bốn bề Ngưng Bích mà hải hùng, lúc sắp chết đuối, lẽ nào ai lại không hiểu hộ cho sao? Ta sẵn sàng niu tấm ván mực.

Cái bàn tay đưa ra lúc ấy, là bàn tay hiệp sĩ, anh hùng, hay vũ phu, tàn bạo, hay sát nhân, ta không cần biết. Chỉ biết phút này không còn mối đe dọa

nào ghê tởm bằng sừng sừng bóng lâu xanh. Nếu thế mà cho là nhục, thì chịu làm đi hẳn phải là vinh quang.

Ngày sau, khi đã thật sự chịu ề chề, sao bao lần « giết mình tỉnh rượu tàn canh », Kiều sẽ gặp Thúc Sinh. Nàng có yêu Thúc Sinh thiết tha cả phách lẫn hồn, « yêu đến vỡ bở » như ông Tế nói? Không. Nàng không yêu. Mà nói yêu cũng được. Như truyện không phải vì thói đa tình, mà chỉ vì, với chàng, nàng đã hàm ân nghĩa nặng mà thôi.

Cái bàn tay « tế độ » của Sở Khanh trước đã xô nàng xuống vực thẳm, thì bây giờ quả đây là bàn tay cứu vớt. Hoàn lương một kiếp, nàng mang nợ trọn đời. Nếu lúc khuyển chàng về xin phép vợ cả, nàng có thốt bao lời tha thiết đến lâm ly, nếu lúc chia tay nàng có ngừng chén, nếu lúc hợp tan nàng có nghẹn lời, thì vầng trăng ai xẽ làm đôi đêm hôm ấy xin hãy chứng giám cho lòng người: thiết tha mong mỗi sống ở một nơi trong sạch, phàn đầu lẽ mọn. mà không vấp dục đến linh hồn.

Nếu đam mê, thì đời nào cô đi chịu hoàn lương để làm thân lẽ mọn, chịu cái kiếp chồng chung, mà ai kia nữ sĩ Hồ xuân Hương đã không tiếc lời thóa mạ: « Chém cha cái kiếp nên chăng chớ! ».

« Sẵn bừa chút phận con con » mà vẫn mòn mỏi đợi. Vì sao? Không. Nàng chỉ tỏ ra còn gìn giữ nguyên vẹn, còn ý thức hoàn toàn về phẩm cách con người.

Rồi về sau, bị đưa đến cửa công, con người ấy cũng sẽ không nao núng trước hiện thân của pháp luật « mặt sắt đen sì ». Bà cây gập lại một cành cảnh mẫu đơn, tha chịu chết. Nhất định không về lại lầu xanh.

Đam mê chỉ xui người ta mờ mắt, mà quên phẩm cách đi. Ở đây, nàng tỏ ra nhận thức cảnh ngộ sáng suốt bị ết bao nhiêu.

VỀ MIỀN TRUNG

★ TÙY BÚT của HUY PHƯƠNG ★



VIỄN KHÁCH ơi, một chiều xưa khi người đã nhìn chân màu xám của núi rừng Bắc Việt, sắc hồng của đồng nước Nhị hà; khi người đã mỗi mắt vì màu vàng của đồng lúa Nam Việt, màu nâu của bãi lầy Cà Mau. Và lúc bấy giờ người thấy thêm khát màu xanh đẹp đẽ của vạn vật, màu xanh yên lành của cuộc đời, chỉ có cách là người về đây, về với miền Trung yêu dấu.

Ở đây núi không cách xa biển, rừng không cách xa sông, không gần miền Bắc rét mướt và miền Nam oi bức. Xuống biển, lên rừng đối với người đã không quan gì, thì người hãy về đây. Nơi đây màu xanh sẽ làm dịu lòng người lại, gió hiền sẽ làm người cảm thấy yêu đời; và nơi đây đã một lần người đi qua, người mong muốn có một lần trở lại.

Có gì rung cảm được lòng người bằng những nét đơn sơ của thiên nhiên. Một ít đợt mây trôi nhẹ trên trời xanh, một ít tơ trời vương vãi trong hơi gió.

Nơi đây có những con hói nhỏ, sông dài. Nước trong như sương, màu xanh như trời, và ở đây bao con thuyền đã đi qua, mái chèo khua trên sóng nước, vài tiếng hò nhẹ vang trong gió, tà áo phấp phới trong sương sớm chắc sẽ không khỏi bồi hồi lòng viễn khách. Có gì duyên dáng hơn những thiếu nữ giặt ở ven sông, ngược mắt nhìn con thuyền đi qua hay lơ đãng ngắm những con sáo hót trên lũy tre. Tre yếu và mềm, dễ lưu luyến lòng người về sắc xanh, tre rủ xuống mặt sông như muốn gần gũi hơi mát, lá rụng trên mặt sông như những con thuyền bé nhỏ.

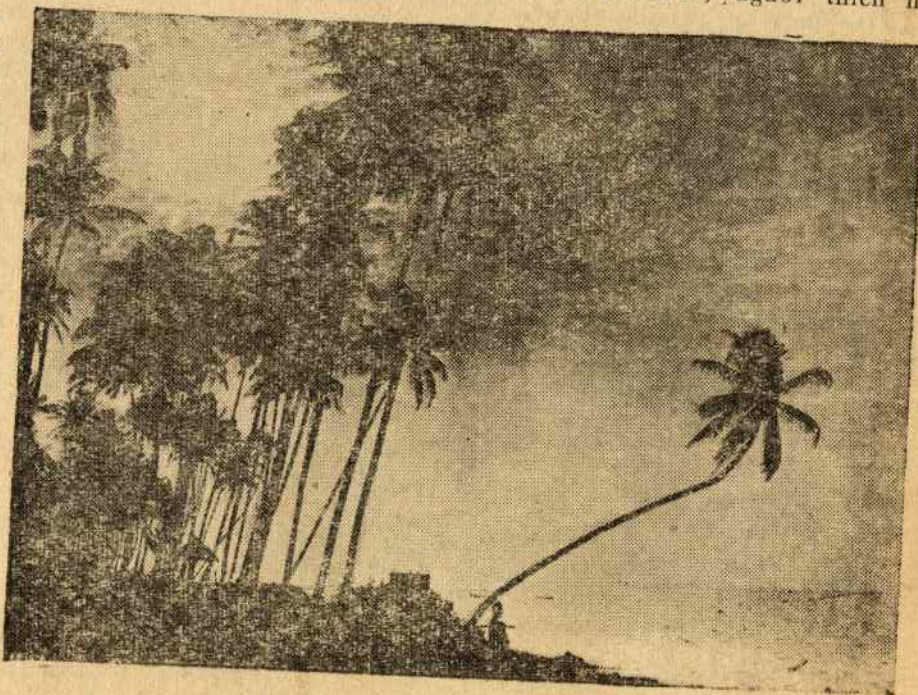
Ở đây có những bóng dừa cao soi hình xuống mặt hồ sóng gợn, những thân cau nhỏ đổ bóng trên nương dâu ngập nắng. Những buổi mai mát trời thường có những cánh bướm bay về trên hoa bí phất phơ.

Nắng ở đây không gắt không oi mà dịu dàng, sắc nắng vàng nhạt, vào những buổi chiều đỏ trên mình xám

của đàn trâu trở về, bước mang mang qua những cánh đồng mấp mô vang tiếng sáo của mục đồng. Mãi nhá ai, khi chiều đến, trên sắc xám của tranh, khói lam đã mờ hồ lên, loăng ra trong ánh nắng chiều vương vãi. Gió ở đây không nhiều chỉ đủ thổi cho điều lên, tung tà áo của cô gái sang ngang. Gió không phải là gió tự muốn phương trở về đem theo mặt nước của biển cả, hương lạ của núi rừng; mà gió đưa thơm mùi lúa chín bát ngát, thoang thoảng mùi hoa lý mơ hồ.

Du khách ơi, ngày xưa có con sông nào êm đẹp bằng sông Hương, tiếng chuông nào bồi hồi bằng tiếng chuông Linh mục, tà áo nào xinh xắn bằng tà áo thôn vỹ. Ở đây, miền trung mơ màng diễm ảo. Gió reo trong thông không nước nở than van mà rào rào lòng người, sóng vỗ bờ xa không âm thầm đau thương mà tung bừng sức sống!

Người đã về miền trung, người sẽ thấy rằng đó là nơi quyến rũ lòng người, dễ cho người thành một thi sĩ đa cảm. Ngày xưa, người ta mong muốn được một con thuyền nhỏ, một chiếc đàn để lên trên những dòng sông xanh dịu của miền trung trong một buổi chiều đẹp hay vào một đêm trăng sáng. Và những hình ảnh



ấy sẽ không bao giờ phai mờ trong thâm tâm người...

Theo thời gian, trăng năm xưa đã mọc lần bao lần, gió mùa xưa đã đi về mấy lượt. Và viễn khách ơi, bây giờ không biết người còn là một du khách nữa không? Và nếu người còn là một du khách nữa, ngày xưa người đã không có dịp về miền trung, thì bây giờ có lẽ người không bao giờ người muốn về nữa. Vì miền trung hôm nay không phải là miền trung ngày xưa nữa.

Màu xanh mà người mơ tưởng đó bây giờ chưa phải là hoàn toàn hết, nhưng đã có màu vàng của đất khô cằn cỗi, màu vàng của nắng diu hiu...

Ven lòng sông, nước không trôi xuôi như mây trời mà ngưng đọng như lòng người trong gác hẹp. Nước nơi đây đã ngả màu tro xám, không biết đó là tàn lửa một đêm nào hay thân gỗ của một con thuyền đẹp rồi rã một chiều kia. Nhưng có gái giặt lụa cầu ao có lẽ bây giờ đã thành nhữnh mẹ già trĩu nặng tháng ngày mong nhớ hay đã ra đi vào một buổi lửa dậy xóm làng. Lũy tre kia cũng là chỗ để cho căn khô nực trị... Hoa éo lí phất phơ đã tàn khô qua mùa nắng, hoa lý hương lạnh đã rụng một đêm mưa. Có ai mong gì một ít hương sắc trong thời loạn, chỉ thấy màu tang được cả lòng.

Viễn khách ơi, người thích nhìn

KHO VÀNG

★ GIANG TÂN kể ★

thường ngồi lê đôi mách với hàng xóm nên đã đem chuyện nói với một vài người bà con là chồng mình vừa bắt được kho vàng.

Tin ấy truyền đi khắp nơi lọt đến tai vị chủ điền. Người này đến nhà bác nông dân đòi phải tính toán số nợ nần còn thiếu.

Ngày hôm ấy, bác nông phu lên tỉnh đòi bạc, chỉ còn người vợ ở nhà. Vị chủ điền đến hỏi người vợ, hàm dọa đủ điều. Lo sợ, người vợ kể lại những điều bà đã nghe và sau cùng thú thật là chồng mình có tìm được kho vàng.

Vị chủ điền bỏ đi, hứa sẽ trở lại khi bác nông phu đã trở về nhà.

Lúc bác nông phu về nhà, người vợ kể lại sự tình cho chồng nghe.

Bác nông phu cũng không rầy la gì vợ cả. Bác ra mắc ngựa vào xe và nói với vợ cùng đi theo. Đến nơi, bác cất dấu kỹ số vàng và bạc vào một nơi rất chắc chắn. Bác dẫn vợ đi ăn một bữa cơm rất hậu và còn cho vợ mang về một túi chắt đầy bánh.

Chiều đến, hai vợ chồng lên đường trở về. Gió thổi, trời lạnh, mưa rơi.

Bà vợ ít khi được ăn một bữa ăn ngon lành và no nê như vậy nên cảm thấy hơi mệt. Xe xóc mạnh nên bà cũng thiu thiu ngủ lúc nào không hay.

Đi được đoạn đường, bà chợt thức dậy. Bà rất ngạc nhiên thấy một cây bánh mì bỏ vào trán bà. Bà cũng tưởng mình nằm mơ nên lại cứ ngủ. Bà đặt mình thức dậy. Lại một cây bánh khác đánh vào đầu. Mãi đến lúc người chồng dốc bánh ra khỏi túi, bà vợ mới hết bị hành hạ.

Bà hết tin tưởng đến sự thật. Bà la lên:

— Sao lại xảy ra chuyện như thế này? Tôi không mơ mà! Hay là trời mưa bánh xuống cho ta?

Người chồng trả lời:

— Phải rồi mình ạ! Chúng ta đang gặp một trận giông bánh đấy.

Người vợ cảm thấy khó chịu nhưng quá mệt mỏi bà lại thiu thiu ngủ. Lúc xe đến trước nhà vị chủ điền một con lừa bỗng hí lên đánh thức bà dậy:

— Tôi nghe giọng gì vậy? Tiếng ấy phát từ đâu ra?

Người chồng vội nói:

— Đáng lý, tôi không nói cho mình hay nhưng mình đã nghe thì tôi không dấu làm gì nữa. Chính vị chủ điền la đấy. Nguyên trước kia vị chủ điền có mượn của một con quỹ một số bạc nhưng ông này không trả được tiền lời, quí lấy roi quất đến nỗi ông phải la lên tưởng chừng như lúc ở địa ngục.

Người vợ nghe kể câu chuyện lo sợ nín ỉu tay chồng mãi đến lúc về đến nhà, bà mới cảm thấy hơi yên.

Nhưng bà mới bước chân vào cửa, người chồng vội nói:

— Minh ạ! Ta có tin buồn này báo cho mình hay. Quân nghịch sắp qua biên giới và đêm nay sẽ đến đây. Chính tôi lượm được tin này ở thành phố nhưng tôi muốn là mình đừng lo nghĩ vô ích. Minh hãy đi nấp vào hầm trong nhà, còn tôi sẽ ở lại để chống giữ nhà cửa vì bọn phàn tôi là phải như vậy.

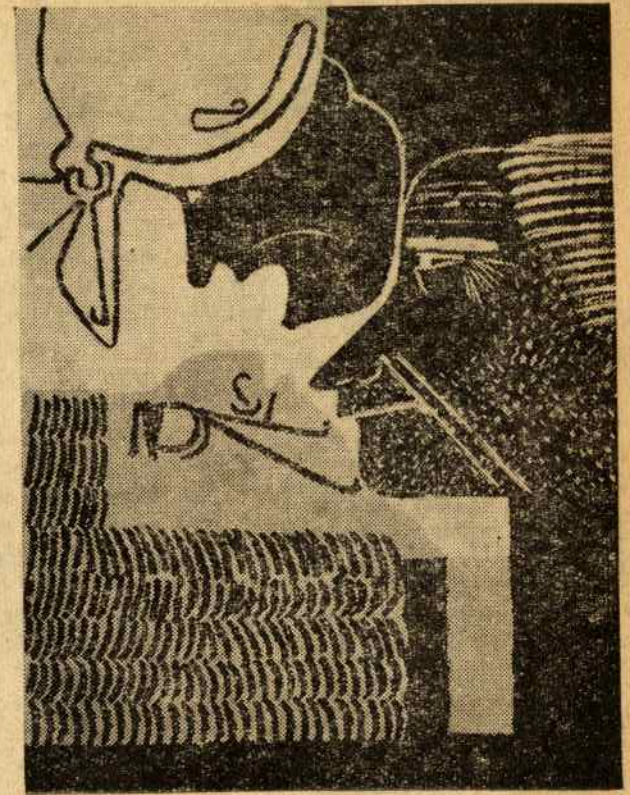
Người vợ khóc nhưng vẫn làm theo lời của chồng. Lúc người vợ xuống dưới hầm thì chồng cầm súng bước ra sân và bắn liên hồi làm rung chuyển cả nhà cửa.

Rạng đông, người chồng bước xuống hầm thấy vợ vì quá lo sợ đã bất tỉnh. Anh bèn tìm cách dụ dỗ:

— Minh hãy yên trí. Tôi đã giết một số quân thù còn những người sót lại chỉ biết mang xác bạn họ lên vai và chạy đi cả rồi.

Bà vợ nghe tin ấy cũng lấy làm mừng nhưng phải nằm xuống một hồi lâu mới yên tĩnh trở lại.

Vị chủ điền đến nhà bác nông phu, gặp bác ngoài sân và hỏi:



— Kho vàng mà bác tìm được ở trong ruộng của ta hiện nay để nơi nào?

Bác nông phu nhìn chằm chằm vị chủ điền, rồi hỏi:

— Thưa ông, ông muốn nói gì ạ?

Vị chủ điền gất lên:

— Không nên chối làm gì nữa! Vợ bác đã nói rõ chuyện cho ta biết rồi! Bác nông phu lại hỏi:

— Vợ tôi đã kể chuyện cho ông nghe cả rồi tr?

Nhưng thưa ông, sự thật vợ tôi không hiểu biết gì đâu.

Vị chủ điền gọi vợ bác nông phu đến và bảo bà kể hết lại câu chuyện. Bà vợ vẫn tuyên bố chồng mình bắt được kho vàng.

Phải, chồng tôi có bắt được một kho vàng. Tôi có đi theo chồng tôi ra tỉnh và hôm ấy cũng có chở vàng bạc cùng đi theo.

Vị chủ điền lại hỏi:

— Vậy hai người ra đi ngày hôm nào?

Bà vợ trả lời.

— Chính cái ngày đã xảy ra trận giông bánh mì.

Vị chủ điền tỏ ý không bằng lòng lại gất:

(xem tiếp trang 33)

TRUYỆN CỔ TÍCH ĐÀN MẠCH ● TRUYỆN CỔ TÍCH ĐÀN MẠCH ● TRUYỆN CỔ



SỐ XVII

Gửi chị Thu Hương

EM ĐỌC bức thư của chị gửi chị Băng Tâm đăng trong Đ. M. số 110, em rất tán thành những ý kiến của chị, em xin bàn thêm mong được các chị Bời Mới chỉ vẽ thêm cho em.

Độc xong bức thư của chị, em nhớ ngay đến câu ca dao cổ:

**Râu tôm nấu với ruột bầu,
Chồng chan vợ húp gật đầu khen ngon**
tả đôi vợ chồng nông dân vô sản cùng đồng cam cộng khổ trong cảnh sống râu tôm nấu với ruột bầu cũng, ngon cũng quý cũng YẾU nhau ta thiết.

Rồi lại đến cảnh
**Nhớ ai em những khóc thầm,
Năm thân áo vải ướt đầm như mưa**

**Nhà anh chỉ có một gian,
Nửa thì làm bếp nửa toan làm buồng**

Đó là hạnh phúc của dân NGHÈO thời xưa, còn đời thực tế của thời nay thì... em xin nhắc chị Băng Tâm rằng: Phụ nữ V. N. chỉ đếm được mấy người thuộc giai cấp tư sản há chị? Không biết đời sống Hồng Nai và đất Thần Kinh thế nào chứ ở ở Đông Mác Hân thì khổ lắm chị ơi!

Em muốn nói với chị rằng: Trong cảnh nhiều nhương người ta đương âm mưu chia rẽ đất đai, chia rẽ dân tộc này... thì còn là LOẠN TO chi ạ! Khó mà tìm thấy bóng hạnh phúc gia đình lắm, em thì chỉ biết nói nôm na là khuyến các chị nên tẩy chay bớt những xa xỉ phẩm như áo quần Nylon mỏng dính, nước hoa, phấn hạo hạng ngoại hạng đi, và dùng thì giờ chất chuột mài tóc bằng, tóc quần vào những công việc chăm nom nhà cửa, học may học vá, học văn hóa, tham gia công việc xã hội như giúp đỡ đồng bào Hết cư hoặc tân cư về Hân, Hải Phòng, Saigon, Huế v.v... hoặc là chị nào giỏi hơn thì học chính trị kinh tế rồi mai đây độc lập thống nhất thực sự, giới phụ nữ cũng có chị Thị Trưởng hay bộ Trưởng gì đó đề bênh vực đùm bọc phong trào phụ nữ.

Chữ cứ như bây giờ, đại đa số chị em sống trong cảnh Thất học, đói cơm, rách áo, mỗi đêm, hoặc trái ngược hẳn có một số ít chị em sống đầy các, xa hoa, phú phẩm thì... muốn năm không tìm thấy

hạnh phúc chân thật.
Vì chị ơi! thân chị em mình như TẮM LƯA ĐÀO bỏ vợ HÈ PHỐ hoặc LỄ ĐEO TÀN CƯ rồi... thì là biết vào tay ai?

Cũng như thư trước đây em gửi chị Thị Hồng Phúc, thư này em xin bàn thêm là:

— Chị em ta chờ nên phân biệt giai cấp làm gì trong lúc loạn ly, anh em cùng nói cần lẫn nhau này.

— Chị em ta cổ mỗi người tạo một nghề để có thể TỰ TỨC và trao đổi nghề nghiệp mình cho tình hảo để giúp đỡ chồng con tài mới được CÁC ANH đứng đắn chú ý tìm NGƯỜI BẠN ĐỜI.

— Khi chị nào đã gặp ANH, dù ở nhà BINH hay nhà PHA hay nhà gì chẳng nữa thì phải thận trọng mà tìm hiểu LÝ TƯỞNG và ĐẠO ĐỨC của ANH ĐÓ đã đến mực độ nào, có hợp không? chứ nên khôn ba năm đại một PHÚT là đời! chị em mình HỒNG đấy.

Em viết nhiều rồi, xin kết luận là chị em mình phải bênh vực lẫn nhau, tự tổ chức đời sống của mình, đừng có phân biệt giai cấp để dọn đường đi... lấy chồng tìm chân hạnh phúc gia đình.

Còn thực tế hiện tại thì mọi sự liên quan mật thiết với nhau, em mong các Đảng phái, các Tôn giáo, các nhà chính trị, quân sự, kinh tế và các vị cổ vũ ngoại quốc (cả Á cho lẫn Âu) hãy nghĩ đến tương lai của nhân loại nói chung, của Việt Nam nói riêng mà chấm dứt chiến tranh đi, đừng có chia năm sẻ bảy nước Việt Nam làm gì, giòng sông Gianh vẫn còn dư âm oán hận một thời chia rẽ dân tộc đây chị ạ!

Chúc chị vui, trẻ khỏe mạnh.

BÍCH YẾN



**NHÀ CHIẾT TỰ
HUỲNH MINH**
Tác giả Quyền Đới người trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ ký được cả ngàn bức thư của các giới giới về xem và khen tặng.
Đám quạ quyết nói thắng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ
Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem đặc biệt 50 đồng gói bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tem 50đ, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

Địa chỉ:
150/9 Frère Louis—SAIGON
Chú ý cần viết chữ và cho biết Nam hay Nữ, tuổi địa chỉ rõ rệt.
Goi giúp cho học sanh 30 đ.



XV

— Anh chịu khó vậy. Đến lúc thì người ta cõ hết cho anh.

— Chị đau ốm gì thế?

Nàng giật mình:

— Không. Có sao đâu.

— Thế mà tôi ngỡ là..

Mai sẽ lắc đầu.

— Chị có rãnh được một lúc không?

— Có,

Nàng muốn mỉm cười, nhưng không được, đôi môi nhăn nhó, đau đớn.

Con mắt sau lớp băng nhìn nàng.

Mai cảm thấy bối rối cả người, dường như anh thương bình trẻ tuổi kia có thể thấy được những gì ở trong lòng nàng.

— Chị đọc hộ bức thư cho tôi mấy.

— Anh lại vừa nhận được thư nữa đây à?

Người bệnh có vẻ băn khoăn, quay đi trả lời:

— Không, vẫn bức thư cũ...

— Anh đã thuộc lâu rồi kia mà...

— Có thể thật. Song tôi muốn được nghe đọc đến. Có lẽ làm phiền chị chăng?

— Không, không, tôi sẵn lòng. Anh đưa thư đây.

Bức thư chữ đã mờ khó đọc, vì bị hai bàn tay sốt nhau vô nhiều lần rồi, nhưng Mai, nàng cũng đã thuộc lòng.

— Anh Nam thân mến!

Người thanh niên chống khuỷu tay lên gối để nghe cho thích thẳng hơn, đôi môi nhợt nhạt thoáng mỉm cười.

«Chúng tôi, mẹ em Hoa, cô, tất cả bà con láng giềng và em đều có lời hỏi thăm anh. Em hết sức sung sướng được biết chỗ anh ở. Sao anh không viết cho em hay anh bị thương ở đâu».

Mai ngừng một giây, lòng thất lại nhờ đến câu sau. Thương bình nhìn nàng ngạc nhiên.

— Chữ mờ khó đọc quá...

Thanh niên nhắc:

— «Em muốn nói cho anh biết...».

— À, thấy rồi... «Em muốn nói cho anh biết dù xảy đến chuyện gì chẳng nữa lòng em đối với anh cũng vẫn thế. Anh hãy nói cho em biết về vết thương của anh. Dù anh có trở nên tàn tật cũng vậy, em vẫn yêu thương anh như trước...»

NGƯỜI NỮ CỨU THƯƠNG

TIỂU THUYẾT
TÌNH CẢM MỚI

★ PHONG TÁC của HOÀNG THƠ ★

Mai im bật. Nam đưa tay ra.

— Chị cho tôi bức thư.

Nàng vừa hải hùng nghe giọng của mình, khô khan, không rung cảm.

— Không, tôi không muốn nghe nữa.

Chị đưa trả cho tôi.

Sau câu nói quả quyết, bệnh nhân cầm lấy bức thư, xếp lại cẩn thận dưới gối vừa đưa mắt nhìn Mai có vẻ không bằng lòng.

— Cảm ơn chị. Thế là đủ rồi.

— Tùy ý anh.

— Vâng.

Nam quay mặt vào vách, như để tỏ ra rằng câu chuyện thế là hết.

— Anh buồn ngủ à?

— Vâng, tôi cố ngủ một lúc.

Nàng nhẹ chân đi ra. Đến hành lang, Mai ngừng lại gần một cửa sổ.

Việc gì đã xảy ra thế? Tại sao? Biết bao lần nàng đã đọc cho anh ta nghe bức thư ấy, một bức thư đối với anh như là một đảm bảo tương lai, một sự chắc chắn về hạnh phúc! Nhưng đã thay đổi gì rồi? Nàng không còn biết đọc một bức thư nữa, giọng nàng đã làm mất hết sự sống, hứa hẹn trong những chữ đã đưa lại cho anh chàng trước đây chăng? Nàng có quyền gì mà làm cho người thương bình trẻ tuổi kia, do tay nàng đã cứu chữa, mất cả tin tưởng?

Mai tự trách vào mặt kính lạnh buốt tự hỏi:

— Đã xảy đến cho mình những gì rồi? Mình đã trở nên thế nào rồi? Trường hợp của ba người chẳng có gì là đặc biệt, và cũng chỉ là một chuyện tâm thương nhất thời chiến tranh.

Văn tự trách mình quả quyết nghiêm khắc với mình, tự cấm không cho nhìn Mai, để ý đến hai má xanh vôi đôi môi đau đớn của nàng, phải thường gần giường bệnh của Giác luôn, cố khuấy lãng Giác bằng các cuộc bàn luận chánh trị, nói đến công việc của mình, của bệnh viện.

Nhưng rồi Văn nhận thấy rằng sự cảm hờn của con người tàn tật đối với anh vẫn không giảm bớt chút nào.

Có khi Văn lại tự bắt mình ghét

Giác: tại sao hân lại trở về, tại sao hân lại liện ra giữa Mai với mình

nữa, hân có quyền gì mà trối buộ

lấy nhan sắc, tuổi trẻ của Mai?

Nhưng mà tất cả những điều đó

Giác đã nói với Văn từ lúc đầu tiên,

khi Giác ngộ ý quyết định không bao

giờ trở về, làm như đã chết rồi đối

với Mai, để cho nàng tự do làm lại

cuộc đời.

Rồi chính Văn đã thuyết phục Giác

theo mình...

Nàng nghe một giọng nói sau lưng:

— Anh ấy coi chừng nhọc lắm, có

Huệ vào trông xem.

Tiếng của nữ bác sĩ vẳng đến tai

nàng. Thế nghĩa là bây giờ người ta

không còn gọi đến Mai nữa, mỗi khi

cần đem binh an, hy vọng, an ủi cho

người bệnh. Mà người ta gọi đến Huệ,

là người đã biết bao lần phụ giúp nàng

trước đây, vụng về lúng túng trước

những sự đau đớn, khốn khổ của

thương binh...

«Mình đã trở nên thế nào rồi? Một

nữ cứu thương đã tận tụy, lạnh lùng

và thờ ơ — chỉ thế thôi à?»

Chẳng những nàng đã phản bội một

mình Giác, mà còn phản bội cả với

một cái gì lớn lao, vĩ đại hơn. Sự

phản bội ấy làm cho người nàng

trông rỗng, cần cỗi, khô héo. Nàng

không thể đem đến gì cho người khác

được nữa, vì chính ngay bản thân

nàng đã quá nghèo nàn.

Mai bước xuống tầng cấp không

vội vàng... Trước đây, biết bao nhiêu

giọng nói đã trò chuyện với nàng ở

hành lang này, mỗi khi Mai nghe gọi

tới mình liền chạy đến, lòng thiết

tha, vui vẻ, thương mến đối với tất

cả những người chờ đợi sự giúp đỡ

của nàng!

Giờ đây, hành lang im lặng, trắng

xóa một màu cũng như ở trong những

bệnh viện khác. Những vách tường

trắng mà nàng đã biết thương yêu

như ở nhà mình, giờ đây lạnh lẽo

khắc thường.

— «Chính là mình đã thay đổi» Mai

tự bảo thế khi bước xuống tầng cấp...

Biết bao nhiêu người, nhờ nàng mà

thoát khỏi nanh vuốt thần chết, đã bước qua cửa tầng cấp này đem theo kỷ niệm êm đềm, cái cười của nàng... Mà hôm nay, ai ai cũng quay lại với nàng, đến cả Nam cũng thế... Bởi vì nàng đã không đọc đúng bức thư? — Không chỉ vì anh ta đã vô ý thức cảm thấy nàng đã phản bội đến cả với mình...

NHỮNG ngày u ám, buồn tẻ âm thầm tràn ngập vào cuộc sống mà bác sĩ Văn không kịp nhận ra. Sức mạnh ngấm ngấm mỗi ngày một chiếm đoạt gặt gao lấy mình. Văn cảm thấy bất lực.

Mai đi ngang qua hành lang, đôi mắt thâm trầm, mặt gầy tái, hai vai xuôi xuống. Có phải đây là người đàn bà độc nhất mà Văn muốn đưa hai tay ra choàng lấy, kéo sát vào lòng để đừng nghĩ ngợi gì nữa không?...

Mai đưa các dụng cụ của bác sĩ ra, gọn gàng nhanh nhẹn như thường lệ. Một nếp nhăn thoáng hiện ở cuối môi nàng, đôi mắt đã mất trong sáng.

Ồ đem Mai đi xa khỏi chốn này, thú thật tình yêu của mình, nói đến những ngày buồn dài đằng đẵng, những đêm vắng lạnh, nỗi lòng rối loạn từ ngày mình yêu Mai...

Vi trong đời, Văn chỉ có biết mỗi một việc làm mà thôi.

— Trông anh có vẻ buồn lắm.

Một hôm viên giám đốc y sĩ đã bảo Văn như thế. Anh đổ mặt lên như một đứa bé bị bắt gặp đang làm lỗi,

như cái nhìn sắc cạnh của người trên đã đi sâu vào tận đáy tâm hồn anh, và người bạn hồi niên thiếu đã đọc được những gì lộ ra ở anh.

— Vâng, tôi hơi mệt. Văn đáp động bình tĩnh, cúi đầu xuống trên các dụng cụ để cho viên giám đốc không nhìn thấy trong hai mắt mình.

Vi Văn chắc là về mặt mình đã phản chiếu tất cả những tư tưởng cùng những đêm không ngủ mà Văn đã trải

trọc không nhắm mắt được... Văn tưởng có thể quên đi được bằng cách làm việc gấp đôi lên và tránh đừng

gặp Mai, nhưng rồi cũng chẳng đến đâu cả! Mai vẫn luôn ở trước mặt

anh, cho đến trong những phút quá mệt mỏi thiếp đi, anh lại thấy mặt

Mai mỗi ngày một tái, hai máng tai nổi gân xanh, đường nhăn đáng

thương ở cuối môi.

(Còn tiếp)

Xem Đời Mới từ số 101.

LÃO GIÀ kể tiếp :

« Tôi tự bảo : Nếu chúng lấy của ta bao nhiêu đồng vàng, ta cũng sẽ bắt chúng trả bấy nhiêu. Và tôi còn dặn sau. Bỗng thấy một tên lính trong đoàn kỵ binh đang ngồi hút thuốc với chiếc ống điếu, gần bên



Văn nghệ Quốc Tế

LÃO GIÀ CAN ĐAM

của GUY DE MAUPASSANT

công văn. Hắn vẫn tiến, mắt nửa nhắm nửa mở, tai chú ý đến mọi tiếng động. Lúc hân chỉ còn cách độ mười bước, già Mi Long liền lết mình qua đường, rên rỉ : « Bạn ơi ! Bạn ! Cứu tôi, mau cứu tôi với ! » Tên kỵ binh vội dừng lại. Hắn tưởng bạn đồng ngũ bị thương, liền xuống ngựa, rồi lại gần không chút nghi ngờ, Hân cúi mình gần kề lạ, thì nhận ngay vào giữa ngực một lưỡi kiếm cong dài, quỵ xuống, hấp hối, chỉ vật mình được vài cái.

Con ngựa vẫn đứng yên, đợi chủ. Lão Mi Long lết lên, quất nó sai qua các cánh đồng.

Một giờ sau, lão gặp hai kỵ binh đi song song. Chúng vừa ở trong xóm ra, Lão chạy thẳng lại phía chúng, kêu lên như ban nãy :

« Bạn ơi ! Bạn ! » Hai tên Phò đề lão lại gần. Chúng thấy kẻ mặc đồng sắc phục nên không hề phòng. Lão già, như một viên đạn, lao vào giữa hai tên lính, đập mạnh chúng với lưỡi kiếm và khẩu súng sáu.

Rồi lão cắt cổ hai con ngựa, ngựa của quân Đức. Lão trở về lò thạch cao một cách nhẹ nhàng, dấu con ngựa trong tận cùng hang đen tối, rồi cỡi bộ quân phục, mặc lại quần áo cũ của lão.

Xong lão trở về nhà, đánh một giấc tới sáng.

Bốn ngày sau, lão không đi đâu cả. Lão đợi cho cuộc điều tra xong xuôi.

Nhưng, ngày thứ năm lão lại ra đi và giết thêm hai tên kỵ binh khác cũng với mưu đó. Lão vẫn chưa chịu thôi. Cứ mỗi đêm tối, lão lại lang thang, lảng vảng liêu mang để đánh bọn Phò. Khi đây, khi đó, lão tế ngựa qua các cánh đồng hoang vu, dưới ánh trăng mờ. Từng tên kỵ binh mất; lão là kẻ săn người. Rồi khi công việc chấm dứt, lão kỵ sĩ già lại đến dấu ngựa và bộ quân phục trong hang sâu, để lại trên cánh đồng mấy xác người.

Khuya đến, lão mang lửa và nước cho con vật bị nhốt dưới đất. Lão cho nó ăn thật nhiều để bắt nó phải làm một việc vĩ đại.

Nhưng hôm trước, một trong những kẻ bị lão đột kích, đã chống cự lại và chém vào mặt lão một nhát kiếm.

Lão đã giết một lần cả hai tên, trở về hang giấu ngựa và mặc lại bộ quần áo của lão. Nhưng khi về trại, lão mệt là người, cổ lè mình được tới tàu ngựa rồi ngất đi.

Người ta gặp lão dính đầy máu, nằm trên ra.

Khi chấm dứt câu chuyện, lão ngừng đầu lên nhìn thẳng vào mấy tên sĩ quan Phò.

Viên đại tá, vuốt râu, hỏi lão :

— Ông không còn gì để nói nữa ?

— Không, thưa ngài. Câu chuyện đúng như thế. Tôi đã giết 16 mạng, không hơn, không kém.

— Ông có biết rằng ông sắp chết chăng ?

— Tôi không yêu cầu ông ban ân huệ gì cả.

— Chắc ông đã có di lệnh ?

— Vâng, tôi đã ra trận, các ông đã

giết cha tôi, cũng là một người lính của triều trước các ông cũng đã ra lệnh xử tử thẳng con út tôi, thẳng Phan-xi-Cô, thẳng rồi. Tôi nợ ông, tôi đã trả. Tôi biết sắp lìa khỏi cõi đời. Mấy viên sĩ quan đều chăm chú nhìn lão.

Lão già kể nốt :

— Đối tâm người cho cha tôi, tám cho thẳng con, tôi sắp chết. Tôi không muốn gây chuyện với ông ! Tôi chẳng quen ông ! Tôi cũng không biết ông từ đâu đến. Nhưng ông ở nhà tôi. Ông chỉ huy như đang ở nhà ông. Tôi chỉ trả thù với những kẻ khác. Tôi không hối hận.

Rồi đứng thẳng người lão già khoanh tay trong một dáng điệu khiêm nhường của kẻ anh hùng.

Những tên Phò nói chuyện cùng nhau, giọng râm rì vừa đủ nghe. Một viên đại úy, cũng đã mất đứa con tháng vừa qua, cương quyết chống lại kẻ cùng quân cao thượng này.

Bỗng viên đại tá đứng lên, tiến lại gần già Mi Long, nói nhỏ :

— Này, nghe đây, ông già ơi ! Chỉ còn có một cách có thể cứu ông sống được là...

Nhưng lão già không muốn nghe tiếp. Mắt lão nhìn chăm chăm vào kẻ chiến thắng. Gió lay động mấy sợi tóc trên đầu lão. Một nét nhăn nhó đáng sợ, làm co rúm lại bộ mặt bị

ĐỜI MỚI số 115



MỘT VẤN đề đáng sợ nhất, đã làm tai hại đến tánh mạng giai đoạn của nhân loại rất ghê ghề gồm trong hiện tại. Mà đứng đầu số là bệnh « Ung thư ».

Phương pháp chính để điều trị « Ung thư » là phải biết nhận thức bệnh « Ung thư » từ lúc đầu tiên đã.

Mặc dầu hiện giờ đã khảo cứu đến bệnh « Ung thư » rất tỷ mỉ, người ta chưa có thể nói đến nguồn gốc nguyên do cội rễ của bệnh này được và cả phương pháp điều trị chắc chắn.

Việc giảm bớt phần số của bệnh này đang còn là một vấn đề rất quan trọng, là vấn đề sưu tầm cho ra thứ thuốc để điều trị và nguồn gốc cội rễ của « Ung thư » nữa.

Những lời « Vấn — đáp » đưa ra đây để giúp cho ai ai có thể biết sơ qua bệnh này, và để giúp phá tan mối lo sợ quá đáng như là sợ không dám đưa cho thầy thuốc khám trong lúc bệnh mới phát và có thể dễ chữa hoặc chữa kịp được.

— Ung thư là gì ?

Ung thư là thịt mọc thừa một cách kỳ dị quái gở, thừa không hợp nguyên tắc của sự phát triển thường lệ của thân thể. Nếu không phá hủy hoặc tĩa đi, thì những tế bào đó càng to lên và tràn lan ra thêm mãi và đấy là nguyên nhân của cái chết được.

chém bởi lưỡi kiếm. Ngực lão phồng lên. Lão cố lấy hết sức tên, khắc vào mặt tên Phò.

Viên đại tá, giận dữ, dơ tay lên toan đánh.

Lần thứ nhì, lão khắc vào mặt hân nữa.

Tất cả các sĩ quan đều đứng dậy, la hét cùng một lúc.

Không đầy một phút sau, lão nhà quê, vẫn luôn luôn thần nhiên, bị bắt đưa sát vào vách. Một tiếng nổ vang lên chát chúa. Lão gổm mấy nụ cười héo hắt cho Gioanh, con trai lớn lão. cho con dâu và hai đứa cháu, đang trần trối nhìn lão, cuồng loạn tâm hồn.

HOÀNG VIỄN SƠN
dịch

Những khúc mắc CỦA BỆNH UNG THƯ

— Tế bào thường và tế bào của Ung thư khác nhau thế nào ?

Sự phát triển thường thường bắt đầu từ lúc trứng chín hợp lại rồi chia làm 2 tế bào (cellules), như thế mà chỉ phối theo luật thiêng liêng của thân thể cho đến lúc chín hẳn (maturity) và sự phát triển của tế bào trong giai đoạn này, có giúp bù đắp vào cái chỗ khuyết mà thôi.

Còn trong bệnh « Ung thư » sự phát triển của tế bào không có giới hạn, không có qui tắc và thứ tế bào này phát triển mãi không chịu ngừng, thậm chí phát triển mãi, vào trong các tế bào thường bao vây mãi không ngớt.

— Ung thư là bệnh truyền nhiễm hay là có vi trùng gì sinh ra không ?

« Ung thư » không phải sinh ra bởi vi trùng mà cũng không phải bệnh truyền nhiễm. Chưa từng nghe ai nói sự truyền nhiễm của bệnh này cả. Thậm chí ăn ở gần gũi với kẻ mắc bệnh này bao nhiêu lâu cũng không sao cả.

— « Ung thư » có phải bệnh của máu huyết không ?

Không phải, nhưng máu là nhân tố dẫn tế bào của « Ung thư » đi sinh sản « Ung thư » chỗ khác trong thân thể. Nhưng « Ung thư » có thể phát sinh trong cơ quan sản xuất ra huyết cầu được.

— « Ung thư » di truyền khắp trong thân thể bằng cách nào ?

Di truyền được ba lối như :

1.— Đi theo mạch máu mà tế bào phát triển làm đứt mạch máu đi đã, mạch máu mới dẫn « Ung thư » vào các hóc hiểm của thân thể.

2.— Đi theo ống nước vàng bằng cách đã nói trên, rồi đi theo hạch nước vàng gần đó.

3.— Di truyền bởi cơ quan nào gần đó.

— « Ung thư » phát triển lan chóng độ cỡ nào ?

Không được rõ ràng. Cũng có thứ phát triển chỉ độ vài ba tuần lễ — cũng có thứ phải nhiều năm mới phát triển, từng theo thứ độ và không độc.

— « Ung thư » chỉ có một thứ hay sao ?

Không phải, gọi rằng « Ung thư » để gọi các loại mà tế bào phát triển quá đáng và ghê gớm — có nhiều loại : mỗi loại khác nhau, cũng có loại phát triển rất chóng và hại đến tánh mạng được — mà cũng có loại có thể chữa lành được.

— Các loại thịt mọc thừa đều là « Ung thư » cả hay sao ?

Không, thịt mọc thừa có 2 loại : như loại thường (benigne) thường không nguy hiểm, chữa lành được ; còn loại nữa thịt mọc thừa rất ghê tởm tức là « Ung thư ».

— Thế nào ta mới có thể gọi là « Ung thư » ?

Ngay lúc đầu, xem thứ thịt đó bằng kính hiển vi — những trường hợp bị lâu rồi chỉ thấy qua cũng có thể gọi là « Ung thư » được — mỗi khi đã bị nhiều rồi ta thường không chữa được nữa.

— Thịt mọc thừa và Ung thư khác nhau thế nào nữa ?

Thịt mọc thừa thường thường có bờ rõ rệt, có thể phân biệt được thịt ở xung quanh nó và không tràn lan vào các bộ phận cơ quan gần đó. Nhưng « Ung thư » phát triển trong đám tế bào thường và xen lẫn vào trong các thớ thịt tốt đâm rễ vào sâu. Nếu chữa không kịp sẽ tràn lan khắp rất chóng.

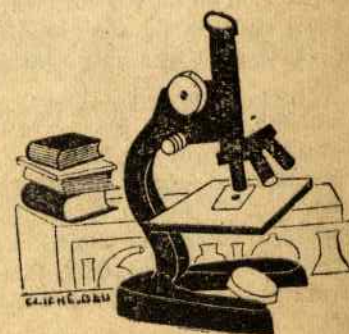
— « Sarcoma » và « Carcinoma » khác nhau thế nào ?

Khác nhau ở chỗ bị hoặc cơ quan bị và phải xem bằng hiển vi « Sarcoma » một thứ « Ung thư » mọc trong thớ thịt liên (tissu connectif) — còn « Carcinoma » là thứ « Ung thư » mọc ở ngoài da hoặc ở thịt bạng dạng (ngoài da) (tissu épithélial).

Cả 2 đều cũng là « Ung thư » cả nhưng « Sarcoma » thường các người còn nhỏ tuổi hay bị Moveinta.

(kỳ sau tiếp)

MOVEINTA thuật





(45)

Vạn hơi thất vọng khi thấy bạn xách ra một chai «cánh ki na con mèo». Hân quen uống rượu ta, cái thứ rượu khai vị này thì nhạt phèo. Tính lỗ mắng, hân bảo luôn:

— Thôi, anh hãy để yên cái thứ rượu đàn bà ấy lại. Chữ tôi mà uống cái ngữ ấy thì chả mùi mẫn vào đâu!

— Uống một chút trước khi ăn cơm rồi ta nhắm tới cái chai văn điển sau cũng được chứ sau? Chả nhẽ anh lại chê rượu nhà tôi!

Vạn đón lấy chai rượu ở tay Tào, cười khà khà:

— Ấy là nói vậy, chứ đệ đâu có dám chê.

Nhân đã đi lên với mấy cái bát. Có nhìn anh khẽ bảo:

— Chả có gì ăn...

— Cô chạy sang bên cạnh xem bà Cán bà ấy còn lạng giò bì hay chả lợn gì thì mua về đây dầm lạnh.

Vạn làm bộ xua tay:

— Ấy thôi mà. Nhắm nháp qua quýt thế này cũng đủ chán. Và lại tôi đã lót dạ ở nhà rồi.

— Còn Hường nữa? Chả mấy khi anh em gặp nhau, đừng có khách sáo chứ?

Quả thật mâm bàn ngoài đĩa thịt kho dừa với bát nước rau luộc và đĩa rau muống thì không còn hơn một thức gì gọi là dè dặt nữa.

Hường xưa nay không xinh xắn lắm nhưng hân thấy những bữa ăn họp mặt mấy người bạn thân có chút rượu vào nó có vẻ đậm đà vui hơn. Hân uống đôi chút đủ để nóng người lúc ra về và để giữa bữa ăn có hứng mà ba hoa.

— Anh thuê cái nhà này tháng hết bao nhiêu?

— Hai trăm rưỡi đấy anh ạ.

Vạn nhấp một ngụm rượu rồi khẽ khà bảo:

— Rẻ chán. Bên phố người ta thuê một cái buồng chỉ vừa kê hai tấm ghế ngựa mà tháng cũng phải năm trăm đồng bạc.

Tào chắc lưỡi:

— Thật là bốp cốp!

— Những người ấy chả bao giờ họ còn nghĩ đến tình nghĩa đồng bào gì nữa!

— Thật vậy. Họ là một trong những số người làm giàu giữa thời cuộc rối ren này.

Tào kết luận vậy.

Vô tư nhất, Vạn đã tợp luôn ngụm rượu thứ nhì rồi bảo:

— Chà! Cái bà Cán này bà ấy làm gọi là khá thật. Bì cứ ròn tan đi!

— Xa quá, chứ không chạy sang phố mua nữa con vịt quay về mà nhắm rượu thì đã.

Hường cười:

— Thôi thế này cũng đủ chán. Anh em mình xa cách lâu ngày được gặp nhau cũng đủ làm cho bữa nhắm thêm ngon rồi.

Tào cảm động nhìn bạn và uống luôn một hơi rượu đỏ.

— Kia cô Nhân không uống rượu ư?

Vạn quay sang hỏi Nhân, đương ăn nhỏ nhẹ, Nhân hơi bẽn lẽn trả lời:

«Dạ, mời mấy anh xơi. Em không biết uống.»

— Rượu hồ mà. Có say sưa gì đâu. Uống một chút cho vui...

Nói rồi Vạn rót lưng một chén rượu đưa cho Nhân. Nhân nhìn anh rồi ngó Hường, dặt dè. Hường thân mật bảo:

— Cô uống đi chứ. Rượu này ngọt mà.

Người con gái nhẹ nhàng chén:

«Mời ba anh xơi rượu...»

Ngà ngà say Hường bắt đầu ngắm cô em gái bạn. Rượu ướp hồng đôi gò má của Nhân. Một vẻ tinh tú kín đáo long lanh trên đôi mắt. Hường không còn thể nhăm được người mà hân đã gặp ngày xưa. Cả giọng nói trong trẻo, rành rọt. Giọng người gọn và dầy. Hường dặt ngọt hỏi:

— Cô Nhân năm nay bao tuổi rồi?

Nhân ngược nhìn Hường, đôi mắt bỗng trở nên bối rối khi bắt gặp đôi

mắt gã con trai đỏ xon và rần rần: — Em năm mười hai ạ.

Nhân có vẻ già trước tuổi, gương mặt dịu dàng, đôi mắt đen ý nhị thoáng một hình bóng ưu tư. Hường muốn hỏi nhiều nữa nhưng nhớ đến phút đầu, hân lại thôi. Nếu quả Nhân là người con gái mà Hường đã gặp trong một buổi tối trắc táng thì phỏng có ích gì? Hân lại còn mang tội đã bôi cái vết thương dĩ vãng của một người đàn bà đau khổ. Hường chỉ hơi thắc mắc không biết đứa con Nhân để có còn sống chăng?

Tiếng đứa bát khua nhẹ trong ánh đèn vàng dịu. Ngoài trời như lạnh hơn. Ở trong này rượu đã làm cho mọi người lay cái cảm giác thân mật ấm cúng. Tào bây giờ ít nói, diêm đạm khác hẳn xưa lúc nào cũng khôi hài và muốn làm việc gì chỉ thích làm ngay lập tức cho xong đi.

Trong những cử chỉ thân mật phẳng phất một vẻ gì chần chẫn, nhân hậu. Tào có vẻ một người chủ gia đình kiêu mẫu. Có lẽ tại một người đàn bà đã đi vào cuộc đời của hân?

Lan man, Hường hỏi Tào: «Anh có hay về ngõ Cẩm không?»

— Có. Hồi mới ra tôi có trở lại tìm vợ chồng ông Kế thì còn nhà đã đổi chủ. Nghe nói như cũ hai ông bà cụ đã già đã chết rồi. Ông Kế thì đi làm mãi tận bên núi Đèo, mắt đã kém chiều...

— Cái nghề hàn si chả mau hại mắt lắm. Vạn nói xen vào.

— Thăng Kiềm thì tôi có gặp một đạo đầu đi học việc ở sở Robert.

Hai người bạn nhìn nhau ngậm ngùi. Tào lại tiếp:

— Nhiều lúc nhớ lại những ngày ở xóm cũ tôi thấy tiếc đả đờ. Đàng ở một chỗ vu, bây giờ chui vào một xô, ngày hai buổi hý hục giải khuây và kiếm cơm bên cạnh mấy cái máy cũng buồn thật. Ấy thế nhưng mà lại nghĩ đến những ngày nào thiếu tự do, tôi không ân hận nữa. Hoàn cảnh đã đưa mình qua một ngã đường rồi, dầu muốn hay không mình vẫn cứ lại phải tiếp tục đi. Phải không Hường?

Hường tư lự gật đầu. Hân chợt trông thấy ở một góc nhà mấy chồng sách chất đống trên mặt rương nhỏ:

— Anh vẫn học đấy à?

— Vâng Đạo này tôi mới đi học thêm về toán mỗi buổi tối nữa. Đọc sách về máy móc mà không có toán học kha khá tôi thấy khó khăn lắm mới hiểu được.

Hường tỏ ý khuyến khích bạn:

— Phải đấy anh ạ. Máy móc không phải chỉ có thực hành là đủ. Muốn

tiến trong nghề thì lại càng cần phải học hỏi nhiều.

Tôi tin rằng với sự cố gắng anh sẽ trở nên một kỹ thuật gia hay một ông đốc công một ngày chẳng xa xôi đâu.

Tào cười, thật thà:

— Cái mộng ấy hơi cao đấy. Hiện thời thì tôi thấy đời sống và công việc của tôi cũng dễ chịu, không bị bó buộc, chẳng ai hoạch học được mình... Tuy thế tôi vẫn thích trở lại nhà máy.

Tôi sống đông anh em đã quen rồi. Ngày nào vắng tiếng ồn ào của máy, tiếng cười của người tôi, thấy như mình một mối... Tôi định cố thu xếp cho nhân chút vốn đi buôn rồi tôi cũng lại trở vào nhà máy.

Nhĩ đến mình, Hường chép miệng bảo:

— Chỉ có tôi là chẳng ra gì. Đi xa, đổi nghề choành choạch mà rút lại không đi đến đâu hết!

— Anh làm những gì trong ấy?

— Thư ký, theo xe hàng, gác kho, thôi thì đủ ngón.

Tào hơi ngạc nhiên: «Sao anh lại bỏ nghề máy?»

Hường thần nhiên: «Nghề máy nó bỏ tôi thì đúng hơn.»

— Sao vậy?

— Có gì đâu. Xin việc chỗ nào cũng đủ người rồi!

Tào chép miệng:

— Thì ra «hoàn cảnh xã hội vẫn định đoạt số phận con người».

— Sao anh biết?

Vạn chậm rãi kể:

— Nó như thế này: Cái cô Nhân ấy nguyên là vợ một người bạn của Tào, chết ở trong lao. Chắc khi chết, anh ta có chửi chàng gì đó: Rằng thì là y còn vợ với con nhỏ. Thế rồi Tào đi tìm cô à, đem về nhận làm em nuôi.

— Hình như cô ta còn một đứa con thì phải?

— Cái đó tôi cũng không được rõ. Chắc thằng bé chết rồi?

— Cô ta trông cũng...lành đấy chứ? Hường thật thà bảo vậy.

— Cũng khi! Thi cứ bảo là họ lấy nhau rồi thế sao?

— Tào xưa nay vốn nó cũng đứng đắn.

Vạn bẻ lại:

— Một người đàn bà góa còn trẻ, bước đi bước nữa với một anh lấy người vợ góa của bạn, cứ mang người ta thì có gì là trái với luân thường đạo lý đâu hả anh?

Một cảm giác vừa êm ngọt vừa đắng cay thấm trong lòng gã con trai. Tự nhiên Hường bật lên:

— Thật kiếp người có khác gì những lừa bèo trôi?

Vạn ngơ ngác: «Anh nói gì thế?»

— Không. (Còn nữa)

KHO VÀNG

(tiếp theo trang 27)

— Không phải! Đừng nói chuyện bậy bạ. Tôi muốn hỏi bà ngày nào kia?

— Chính vào ngày xảy ra trận đánh lớn, quân địch toan xâm chiếm nước ta, chồng tôi đã thức suốt một đêm để lo đuổi kẻ xâm lăng.

Vị chủ điền lại gắt:

— Bà điên đấy ư? Bà kể trận đánh nào đấy? Đừng nói chuyện vắn vớ, kể ta nghe cái ngày chồng bà đi ra tỉnh kia!

Người đàn bà lo sợ đến phát khóc:

— Chính cái ngày mà quí đến nhà ông để đòi tiền lời về món nợ ông còn đang thiếu nhưng vì ông không có trả nên quí đã lấy roi ngựa quất ông.

Bà vợ quay lại chồng, còn nói thêm:

— Có phải như thế không mình?

Vị chủ điền tức giận nói:

— Bà này chỉ được việc nói nhảm nhi thôi!

Từ đó, vị chủ điền yên trí. Vợ bác nông phu đã mắc bệnh điên. Tức mình trước lúc lên ngựa, vị chủ điền cầm roi đánh vào người đàn bà rồi mới cho phi ngựa đi nước đại.

Người nhà quê bỏ vùng ấy đi, mua một cái trại khác, sống sung sướng với vợ cho đến lúc bạc đầu.

G. T.

Học sinh và các cuộc thi

(tiếp theo trang 24)

Bồn phận của nhà trường

Là giáo viên, chúng ta không nên quá chăm chăm, chú chúi về việc học trò mình đậu nhiều, đậu ít mà làm sai lạc ý nghĩa mục đích của chương trình học hiệu. Dù sao, ta cũng nên đầu kinh trong lòng mình nỗi lo âu.

Đừng làm cho trẻ con thấy thầy quá bận tâm về việc tranh đua không đáng, đối với một đồng nghiệp ở lớp bên cạnh. Đậu nhiều, lắm khi cũng không phải tại thầy giỏi, mà đậu ít nhiều khi cũng không phải tại thầy chèn ép. Thầy cũng không nên, vì quá nóng giận, mà có những lời phê phán gắt gao đối với trẻ, nhất là lúc gần thi. Những câu: «Trò mà thi đậu, thầy công trò đạo phở» Hoặc «Trò mà thi đậu kỳ này, thầy không thêm dạy lớp nhất nữa». Những câu ấy, tuy vô tình mà thầy có thể làm cho trẻ nản lòng, hoang mang vô ích. Ta nên biết rằng: Điều đáng khen thưởng, đầu phải là sự may mắn, mà phải là sự cố gắng kia.

Tôi còn nhớ thầy tôi, một bậc mô phạm danh tiếng, có những lối dạy chúng tôi rất tài. Sau khi dạy hết chương trình lớp nhất, thầy chỉ cho chúng tôi sơ lược những mảnh lời, những phương thức hết sức giản tiện để nhớ những điều học hỏi, những lối cũng cố kỹ ức. Thầy khuyến khích những trò dốt, thầy tạo cho họ một sự tự tin. Thành thử, chúng nó thi mà vững bụng, không sợ sệt, hồi hộp.

Đối với những trò thi rớt, chúng ta nên an ủi vỗ về chúng. Sự học hỏi của con người đâu có thấu hẹp phạm vi bốn vách tường lớp học. Nó cũng không ngừng sau khi thi đậu. Nó cần được tiếp tục mãi đến lúc bạc đầu.

H. S.

hãng ĐẠI SANH

VẬN TÀI — CHUYÊN VẬN
KHAI QUAN THUẾ

Rất được tin nhiệm trong các
giới Việt—Hoa—Ấn

86 Lefebvre—SAIGON

Điện thoại: 23.691

Truyện dài
thời thế

LÀM LẠI CUỘC ĐỜI

của
HÀ PHƯƠNG

TRÍCH TRONG HỒI KÝ

CHƯA PHẢI THỂ

của CHÀNG

XV

THỂ MỚI PHẢI

của NÀNG

TRÍCH TRONG NHẬT KÝ

15-4.— Suốt ngày không thấy bóng vía P.
Mình dựng công tìm dấu cũng không ra.
Tối đến mới biết cô ở còn bận tổ chức dạ hội :

Mới biết thật là mình ngộ thật : Người ấy, thanh ấy, sắc
ấy, lại nhiệm vụ ấy thì tránh sao được công tác của đoàn thể ?
Cuộc vui linh đình. Hậu phương có khác. Chỉ trong có hai
giờ đồng hồ mà họ huy động nổi khắp mặt nhân dân trong xã
(có cả đồng bào thiếu số nữa : nên nhớ mấy à Cán bộ phụ nữ
nhà Gác, bất kể đi thôi !), đủ mặt thương binh và hàng binh.
Kịch. Ca kịch. Ca nhạc kịch. Ca vũ nhạc kịch. Toàn của
« lô can » cả mới cử chức : nhân viên An dưỡng đường này ;
mấy em bé Cô Nhi Viện làng trên trông « tiên » tợn ; lại cả hai
chủ hàng binh (của ! mới « về với Bác » được một tuần mà đã
cử nổi Quốc ca rồi thì kẻ cũng cho là khá đấy chứ !)...
Sân khấu dựng lên có một giờ. Mà oách thậm là oách :
dù cả cánh gà cánh ghê, phóng phịch lại chu chạ ! tào đầu ra
« groupe electrique » mà có cả điện cả điếc thế kia ?
Linh đình. Linh đình. Và Linh đình.

..... Tuy vậy, vẫn kém cái thời « hoàng kim » của Khu trưởng
N.S. Ôi ! hai cái năm 1948-49 sao mà cái khu Bốn này nó mới
tưng bừng đến thế. Đại Hội Nghị Đại, Hội tập liê miên. Dạ hội,
Đại dạ hội, Tiểu dạ hội triển miên. Đủ các ngành, đủ các mặt :
Chính trị, Kinh tế, Quân sự. Văn Hóa : Ăn, chơi và đánh giặc,
vui như Tết.

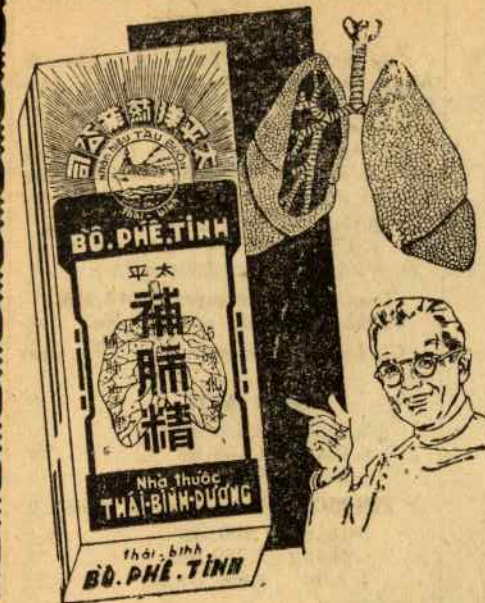
— Có thể thì mới tưởng kỳ k.e. được chứ !
Lời Khu trưởng quả là không sai...

Ừ, mà cái nhà ông N.S. này thật cũng là kỳ dị. Ngoài từ
tuần rồi mà đề thường « son trẻ » hơn cả tuổi mình. Kiến thức
bách khoa. Phát triển toàn diện. Đạo trước, còn nhỏ ở với ông
Cụ, mình đã phục một vài ông tướng ngoại quốc là giỏi, tào
mã thực tình còn kém N.S. xa, kém về mọi khía cạnh. Lý luận
Cách mạng... phải biết.. Thực tập Cách mạng... « ba chề ».
Hoạt động thì vượt bậc. Quan điểm nhân dân vững. Đi đến
đâu, thực tình ở đấy. Nguồn ánh sáng đức thành người.
Đứng trên tinh thần dân tộc, mình hãnh diện có được một
đồng bào như N.S. Nhưng, ừ thật ! Đã là một trong số 40
chiến sĩ Quảng Châu Công Xá, và trong số 3.000 chiến sĩ Vạn
Lý Trường Chinh... còn sống sót lại... đã là người phong trần
được hun đúc ở một lò C.M. rộng lớn đến như D.ên An... thế
mà sao ông tướng nhà mình lại cứ hăm hè với một vài anh em
văn hóa có tinh thần khoáng đạt, như T.T. chẳng hạn.

Lạ thật ! Làm cho mình một đạo cũng đã đâm ra ngờ
lầm lòng quảng đại của mấy ông C. S. Tàu... Ừ, thì chính
mấy ông đã giết Trần Độc Tú, cũng như mấy ông C. S. Nga
thủ tiêu Boukharine, Rakowsky v.v... chứ gì ! Thì N. S. hẳn
học với T. T. cũng là phải. Song gần đây, được tin N. S. bị hạ
tăng công tác rồi « trao trả lại » cho Trung Cộng thì mình mới
ngã ngũ người ta, và tin là N. S. cũng chẳng phải là « vô sản »
chính cống theo kiểu V. M. » nghĩa là N. S. sống ở nơi rộng
rãi quen rồi (chẳng gì đảng C. S. Diên An cũng nhiều tuổi
hơn V. M. nhà mình) nên khó lòng chịu đựng nổi bầu không
khí tù túng của mấy ông C. S. Việt bắc...

(Còn tiếp — Xem Đời Mới từ số 101)

TRANG 34



HO ! HO ! HO !

Thái Bình
Bổ Phế Tinh

Nhân hiệu TÀU BUÔN

Chuyên bổ phổi, nhuận phổi,
gián hỏa, trừ đàm và trị các
chứng ho bất luận mới phát
hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều
Có bán khắp nơi

Nhà Thuốc
Thái-Bình-Dương
25, Rue des Artisans
CHOLON

ĐỜI MỚI số 115

BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »



Bảo Nhi An



Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị : Trẻ em
gốc ban chưa dứt,
thể chất yếu, eo uột,
thân hình tiêu tụy,
tỷ vị hư nhược, ăn
uống không tiêu,
thường đổ mồ hôi
đầu, bụng và trán
hăm hăm nóng, cam
tích v.v...

Hoàn-cầu Dược Phòng
99 Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

THUỐC HO

LA HỚN QUẢ TINH

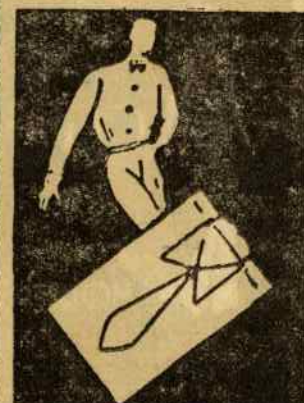
CỦA ĐỨC LÂM SĨ

đặc biệt trị Phổi nám, sát trùng lao và
các chứng Ho phong, Ho gió, Ho lao.
Ho tồn, Ho súc huyết, Ho sản hậu công
hiệu cấp kỳ, giúp biết bao nhiêu người
lành Phổi và khỏi Ho trở lại mạnh mẽ
như thường. Cam đoan kết quả.

Nhà thuốc ĐỨC LÂM SĨ

46 đường An Điền—CHOLON

Khắp đại lý tiệm thuốc Việt Hoa có bán



CHEMISE MAY SẴN

Qui Ngài muốn lựa một cái chemise
may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại
nhà may :

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col indéfor-
mable Có nhiều hàng đẹp, nút Man-
chette và Cravate tuyệt

BÁN ĐẠI HẠ GIÁ !!

Một kết-quả tốt đẹp trong chương-trình tranh đấu chống nạn vật giá đắt đỏ :
Nhờ số hàng nhập-cảng ngày càng gia tăng và nhờ kinh-nghiệm giúp chúng tôi làm giảm bớt đến bậc tối-thiểu về sớ-phi nhập-cảng, nên bắt đầu từ đây chúng tôi nhứt định :

BÁN ĐẠI HẠ GIÁ

cho các bạn hàng thân mến và nhứt là các nhà tiêu-thụ về tất cả PHỤ-TÙNG XE-HƠI VÀ DỤNG CỤ để sửa chữa xe hơi và máy móc ».

Trân trọng mời Quý Ngài đến viếng chúng tôi để chứng thực sự chênh lệch đáng kể về giá-cả hiện thời của chúng tôi.

GIÁ ĐẶC BIỆT HẠ dành cho : NHÀ BUÔN SỈ—CÔNG SỞ—QUÂN ĐỘI.

Nhận nhập-cảng trực-tiếp cho khách hàng với điều kiện thuận lợi.

Hàng VỎ-BÌNH-TÂY

175-185 Đại-lộ Gallieni—SAIGON

Đừng lầy lắt nữa !

SỨC KHOẺ LÀ HẠNH PHÚC TRÊN ĐỜI VAI
BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG 1 HOÀN

CỦ'U LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và thích làm
việc hơn trước

CỦ'U-LONG-HOÀN

CỦA NHÀ THUỐC VỎ-BÌNH-DÀN—CHOLON

Tìm người nhà

— Chú Nguyễn Liêu (chánh quán làng Hanh quang phủ Tuy phước tỉnh Bình định) năm 1942 đến năm 1945 làm thư ký tại Hotel Majestic số 1, đường Catinat Saigon.

— Anh Nguyễn bá Thuật (con ông Nguyễn bá Trắc ở làng Hanh quang, phủ Tuy phước, Tỉnh Bình định). Năm 1944 học 3ème année Institution Tư thực Nam Hưng Cần thơ, hiện nay ai biết ở đâu biên thơ cho :

— Nguyễn vinh Tông, tại Ty Công an Quốc gia Tỉnh Bình định Qui nhơn.

NGUYỄN VINH TÔNG

Chải GOMFIX

Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

Giữ cho giầy quý Bà mới mãi

Phấn HẢI QUANG

trắng, mịn, không dính quần áo.

Ngành vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học RÁP và SỬA máy VỎ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ Bài vở dễ hiểu bằng Việt-Ngữ. Thực hành đầy đủ như AU MỸ. Hết khoa học sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành chuyên môn. Ghi tên học lúc nào cũng được. Tại trường có khai giảng khóa : 1. HIỆU THÍNH VIÊN V. T. Đ. H. H. 2. ĐIỆN TÍN VIÊN. 3. RÁP và SỬA máy thu thanh V.Đ.T.

Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon Đ.T. 22.087

NÊN ĐỌC

XỨ ẨM ĐỘ NGÀY NAY

BIẾN-CHUYỂN QUI-CHẾ XỨ ẨM-ĐỘ

(từ bị trị tới độc-lập)

LÃNH-TỰ QUỐC-GIA ẨM VÀ HỒI

(tranh đấu cho sự độc-lập)

của

NGUYỄN-XUÂN-QUANG

— Phong thuật theo 12 quyền sách, 94 bài báo chí, phóng sự điều tra, bản thông tin và bình luận thời cuộc.

— In lần thứ nhì, loại sách đẹp « Bản văn nhân », dày trên 300 trang, cỡ lớn 16x25, giấy trắng láng.

— Bìa vẽ hai màu, một bản đồ, 8 bức ảnh và 1 đồ-biểu phân-tách dẫn giải hiên-pháp của xứ Ẩm Độ độc lập — Có bản tại các hàng sách lớn. Giá mỗi quyển : bìa giấy học 50 đồng, bìa da chữ vàng 70 đồng.

TỔNG PHÁT HÀNH :

Bắc Việt : nhà sách Nam Hải, số 5 đường Nguyễn Du Hanoi.

Nam Việt : nhà sách Nam Cường, số 185 đường Kitchener Saigon.

Cảnh Việt đáng yêu

(TIẾP THEO TRANG 15)

này : « Có lũy tre » và « không có lũy tre » vì « có lũy tre » thì mới còn có làng, có mạc, có thôn, có xóm và có... mình. Còn không ấy à ? Thì, nói đại thôi nào ! Phỉ thui ! Đổ xuống sông xuống biển...

Ấy đấy !

Vì sao lại nhớ nhất lũy tre xanh ?

Vì rằng :

Đã là con dân đất Việt thì hồi từ lúc lọt lòng cho đến lúc hai tay buông xuôi, mấy ai là chẳng sống với... tre ? sống bằng... tre ? Vì ai chẳng lọt lòng ra trên một chõng tre, rồi cắt rốn bằng cắt tre... rồi cầm dũa tre, nằm giường tre, ở nhà... tre, rồi đòn gánh bằng tre, thùng mủng bằng tre, rổ rá nong nia tre, quạt tre... và... và... đồn cây tre về thầy mình lọc lá cho ngựa ăn hay để ủ, giá ủ rượu nếp, để đuổi muỗi, để nấu nước xông ; còn cảnh tre thì để làm roi chần trâu, chần bò, hay làm cần câu cá, làm cần... bắt chuồn chuồn ; còn thân tre thì pha ra làm... đủ thứ ; còn gộc tre thì để dấy : ông nội để thành gối ông nội gối đầu, để thành guốc ông nội đi... hay đợi đến ba mươi Tết, ới chao ôi ! mắt mình dịp lại rồi mà gộc tre trong bếp nấu bánh chưng cứ sủi bọt phi hơi ra các ngọn «rau» tre lồm chồm khiến cho mình cứ phải cố dựng cặp mi lên để mà ngó làn khói riêu lượn nhẩy múa « trông thích thích là ấy, chúng bay à ! »

Vì sao lại nhớ nhất lũy tre xanh ?

Vì rằng đã là chiến sĩ đất Việt thì hồi mấy ai là chẳng lấy cây tre làm tượng trưng cho lòng người quân tử : vừa ngay thẳng vừa mềm dẻo, nên gió đánh bật rề góc đa cổ thụ mà gió không thể vật ngã nội lũy tre, gió bẻ gãy nổi cành đa mà gió không làm sồn lòng tre xanh. Hơn nữa tre lại mọc thành cụm, thành bụi, tre sống thành... đoàn thể kể tục nhau : tre mà già thì có măng mọc theo ngay tức thời.

Cho nên

Khách tại gia hỏi khách tại gia ! nào phải riêng gì thế hệ 1929-30 mới nhớ nhất là nhớ lũy tre xanh, vì ngày xưa ngày xưa đã có bạn chung tình nhàn bạn chung tình lời thề... tre trúc. Thề rằng :

« Gió dập cành tre ! Gió lắt cành tre !

Tìm em sông nước anh te te giọng thuyền. »
Và, đây niềm Mong nhớ của thế hệ 1946-54 :

« Làng tôi không xa kinh kỳ sáng chói
Có những cánh đồng cát dài
Có lũy tre còm tả tơi !... »

Tả tôi vì giống tổ loạn cuồng của thế sự.

Nhưng tre hôm nay còm thì mai đây tre tất sẽ « béo » vì cha ông ta có dạy rằng :

Tre già măng mọc

nên thế hệ 1946-54 vẫn nhớ... Nhớ rằng :

« Quê hương tôi, có con đê dài ngầy ngất,

Lúc tàn chợ chiều xa tấp

Bóng nâu trên đường bước dõn

Lửa bếp nùng.

Vòm tre non

Làn khói ấm

Hương thôn ! »

Và những ai là

Người phiêu lãng

Người phiêu lãng,

Nước mắt có về miền quê lai láng... »

thì

« Xa quê hương... »

đều

« Yêu quê hương... »

thì dù có vùi thân trên Côn đảo hoang vu, dù có bạc đầu ở những địa ngục dương gian có cái tên man dợ là Y ni ni, là Guy an, là Mã đảo, là Sơn la, Lao Bảo, Đắc tổ, Đắc Sát, Đắc Nai, Đắc Voắc Pờ Réc... đi chăng nữa thì cũng vẫn thêm bóng tre xanh rồi hương về một Ngày Mai mà tin và nhớ...

Tin rằng... Nhớ rằng :

« Lúc xa nhau mong chờ ngày chiến thắng
Bóng dáng người hùng anh
Về ấm lũy tre xanh... »

Vi... Một thương là thương lũy tre xanh.

Một nhớ là nhớ lũy tre xanh.

Một yêu là yêu lũy tre xanh quê nhà.

Đ.T.T

KỲ SAU :

HAI NHỚ

NHỚ MÁI ĐÌNH LÃNG

Xã Hội Chủ Nghĩa ngưng trệ

(TIẾP THEO TRANG 13)

Hãy khoan bàn về mấy vụ « nổi loạn » của Vương An Thạch, của Babeuf, mấy vụ « cách mạng » của Ba-lê Công Xã, của Quảng châu Công Xã đã vút lên như tia hào quang chói lòa rồi tắt ngóm, không cung đủ tài liệu cho ta phán đoán. Nhưng, đã là kẻ tự trọng thì phải công nhận rằng : ở Nga từ tháng Một 1917 cho tới đầu năm 1923, ở Việt từ tháng Tám 1945 cho đến đầu năm 1951, ở Tàu từ Tháng Chín 1949 cho đến cuối 1950, thực thà là Chủ Nghĩa Xã Hội đã giải phóng cho triệu triệu lương dân khỏi ách « người nô lệ người », khỏi mối tủi nhục là lúc nào mình cũng thấy mình « đội chân người trên, đạp đầu kẻ dưới », giải phóng cho vô số con người thoát nguồn di hận ngàn đời là « phải làm người không xứng với tên Người »

Chủ Nghĩa Xã Hội đã

Giải phóng loài người

trong một thời gian...

Thế rồi, thôi !... thế rồi ở Nga thì bắt đầu từ 1923 - 24, ở Việt bắt đầu từ 1952 - 53, ở Tàu từ 1951 - 52, C.N.X.H. đã mang danh là giải phóng loài người để mà trả đũa, hành hạ, sát hại con người lại còn khốc liệt, kinh tởm, rùng rợn hơn là bất cứ thứ chủ nghĩa nào. Kết quả là C.N.X.H. đang bùng nổ phát triển bùng nổ ngừng trệ hẳn lại.

Ngừng trệ ở Châu Âu, Châu Mỹ, bắt đầu từ khoảng 1925-26 cho mãi

ngày nay, mỗi lúc một trầm trọng tới ngừng trệ ở Việt Nam, ở Đông Dương bắt đầu từ khoảng 1952-53, mỗi giây một lầy lún.

Ngừng trệ ở toàn cõi Châu Á, nhất là ở Hoa Nam bắt đầu từ 1951-52, là năm thử thách triệt để C.N.X.H. vào Trung quốc.

Khiến cho cái thế của chủ nghĩa Títô nổi bật lên ở Châu Âu, Châu Mỹ Châu Á, Châu Phi.

Vì đâu nên nổi ấy ?

Vi C.N.X.H. sai lạc về Lý Thuyết chẳng ?

Vi C.N.X.H. làm lỗi về Thực Hành chẳng ?

Bất cứ ai « thương mình và thương người » đều phải tìm cho ra lời giải đáp hai câu hỏi vừa đặt ra đây.

Không có thì rồi « người cũng chết và mình cũng chết ».

Vi, phe chiến sĩ Xã hội Chủ Nghĩa tích cực đã nêu lên khẩu hiệu tranh đấu sinh tử :

Trận này là trận cuối cùng

Không giải phóng được Nhân loại thì tức là Nhân loại phải tiêu trầm.

Nhân loại sẽ tiêu trầm hay nhân loại sẽ được giải phóng ?

H.V.P.

KỲ SAU :

Sai lạc về Lý thuyết Xã Hội Chủ Nghĩa

7 NGÀY QUỐC TẾ

(tiếp theo trang 3)

nhất thừa nhận nước Việt Nam độc lập hoàn toàn: hiệp ước thứ hai thiết lập trong Liên hiệp Pháp, một cuộc liên kết giữa hai nước đặt trên nguyên tắc Bình Đẳng với mục đích phát triển sự đồng lao cộng tác giữa hai dân tộc.

Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Pháp, long trọng xác định ý chí muốn thi hành cả hai hiệp ước một lúc và cam đoan sẽ cùng đưa hai hiệp ước phê chuẩn cùng một lúc, theo thủ tục của mỗi nước.

Giải quyết vấn đề chánh trị

a) Về mối tương quan giữa quốc gia Việt Nam và nước Pháp

Những mối tương quan này sẽ căn cứ ở bản tuyên ngôn chung của hai nước Việt Pháp ngày 28 tháng 4 năm 1954, định rằng hai bên sẽ ký kết hai hiệp ước căn bản.

Hiệp ước thứ nhất thừa nhận quốc gia Việt Nam hoàn toàn độc lập và hoàn toàn có chủ quyền. Hiệp ước thứ hai thiết lập cuộc liên kết Việt Pháp trong khối Liên hiệp pháp trên nền tảng bình đẳng.

b) Về việc giải quyết chính trị nội bộ V.N.

1. — Đề bảo đảm nền thống nhất lãnh thổ và chính trị của quốc gia Việt Nam, thừa nhận nguyên tắc: chỉ có quốc gia do Đờc Quốc trưởng Bảo Đại tiêu biểu mới có đủ tư cách đại diện hợp pháp dân tộc Việt Nam. Chỉ có quốc gia đó mới có đủ quyền hành xử dụng chủ quyền đối nội, đối ngoại của nước Việt Nam.

2. — Thừa nhận nguyên tắc chỉ có một quân đội duy nhất trên toàn thể lãnh thổ Việt Nam.

Định quy chế của bộ đội Việt Minh trong khung khổ quân đội chánh thức của quốc gia Việt Nam, theo nguyên tắc nói trên, và những thủ tục sau này sẽ định.

Lập sự kiểm soát quốc tế về việc thực hiện vấn đề này.

3. — Tổ chức cuộc đầu phiếu tự do trên toàn thể lãnh thổ trong khung khổ và dưới thẩm quyền quốc gia V.N., khi nào Hội Đồng Bảo An Liên hiệp Quốc chứng nhận rằng ủy quyền của Quốc Gia Việt Nam đã thiết lập trên toàn thể lãnh thổ và đã có đủ điều kiện bảo đảm tự do.

Đặt kiểm soát quốc tế dưới quyền Liên hiệp Quốc để bảo đảm cho những cuộc đầu phiếu đó được tự do, ngay thật.

4. — Lập một chánh phủ đại biểu nhân dân dưới quyền lãnh đạo của Đờc Quốc trưởng Bảo Đại sau cuộc tổng tuyển cử và tùy theo kết quả của cuộc tổng tuyển cử.

5. — Quốc gia Việt Nam cam đoan không truy tố những người đã từng cộng tác với Việt Minh trong thời kỳ chiến tranh.

6. — Quốc gia Việt Nam cam đoan không truy tố và lãnh thổ của quốc gia Việt Nam.

7. — Các nước bạn giúp đỡ Việt Nam để phát triển phú nguyên trong nước và nâng cao mức sống cho dân chúng.

Các ngoại trưởng Tây phương gặp nhau

— Các ông Bidault (Pháp), Eden (Anh) và Bedell Smith (Mỹ) đã phó hội sáng thứ tư 19-5 tại Genève để chuẩn bị cuộc tranh luận diễn ra chiều ngày ấy về Đ.D. chương trình các cuộc thảo luận vào hôm nay.

Eden tiếp xúc với Molotov

Sau cuộc hội đàm tay ba ấy, ông Eden đến tiếp xúc với ông Molotov (Nga) để cho biết ý kiến của các phái đoàn Âu Mỹ đối với tình hình thương thuyết về Triều Tiên và Đông Dương.

Phiên nhóm kín thứ 3

Phiên nhóm kín thứ 3 về Đ.D. đã khai diễn hồi 2 giờ 30 quốc tế ngày thứ tư rồi dưới quyền chủ tọa của ông Eden (Anh).

Khi phiên nhóm tạm ngưng, người ta hay rằng trong giai đoạn đầu của phiên nhóm, hội nghị đã nghe ông Phạm v. Đồng, trưởng phái đoàn V.M. lên tiếng giải thích lịch sử và giá trị của 2 phong trào Miền, Lào tự do.

Hai đại diện phái đoàn Pháp và V.M. thảo luận bí mật

Trưa lại, trong một phòng văn của sở Quốc Liên, đại tá De Brebisson, đại diện phái đoàn Pháp và trung tá Hà văn Lầu đại diện phái đoàn V.M. đã thảo luận trong vòng bí mật nhưng lễ độ và đứng đắn.

Hai ông đã trao đổi ý kiến về cuộc tấn công thương binh Điện Biên Phủ, song cả hai cam kết không tiết lộ điều gì về cuộc thảo luận bí mật ấy.

Không tiến triển

Dường như hôm thứ tư rồi, hội nghị Genève không tiến triển chỉ cả. Sau khi ông Phạm văn Đồng dứt lời đề binh vực giá trị của hai chánh phủ Miền, Lào tự do, thì đại biểu Cao Miên lên tiếng trả lời ông Đồng.

Theo một nguồn tin thông thạo thì trong cuộc can thiệp của đại biểu V.M. ông Đồng có nhấn mạnh rằng chỉ có kế hoạch V.M. là nên được hội nghị Genève lấy làm căn bản vững chắc để tranh luận.

Sau đó, đại biểu Lào cũng có phát biểu ý kiến đề ủng hộ đại biểu Cao Miên.

Đại biểu Ấn đến Genève

Cùng trưa ngày thứ tư rồi, đại biểu thường trực của Ấn Độ tại L. H. Q. là ông Menon đã đến Genève.

Có lẽ hành trình của ông có liên quan đến lời tuyên bố vừa rồi của thủ tướng Ấn Nehru ngỏ ý sẵn sàng làm trung gian hòa giải ở Đông Dương.

4 điều kiện của Mỹ về Đông Dương

Báo chí Mỹ đã nói tới một loạt 4 điều kiện về sự can thiệp của Mỹ ở Đông Dương trong trường hợp hội nghị Genève thất bại.

Theo các giới thạo tin, những điều kiện của Mỹ như sau này:

1) Thành lập một liên minh chống cộng trong miền Đông Nam Á;

2) Quốc hội Mỹ chấp thuận những biện pháp do chánh phủ trả tính để can thiệp;

3) Ba quốc gia liên kết được hoàn toàn độc lập;

4) Cải tổ bộ tư lệnh Pháp và chiến lược ở Đông Dương.

Về những điều kiện này, các ý kiến vẫn chia rẽ. Anh hình như không chú trọng như Mỹ vào việc thành lập liên minh Á châu trước khi được biết những kết quả hội nghị Genève, Chánh phủ Mỹ hình như quyết tâm không can thiệp nếu không được quốc hội chấp thuận.

Ông Molotov định từ giả Genève cuối tháng này

Ông Molotov vừa tuyên bố rằng ông có ý định muốn từ giả Genève vào cuối tháng này.

Phái đoàn Trung Cộng, trái lại, ngỏ ý rằng họ sẽ ở lại Genève tới 6 tháng, nếu cần.



Luis Taruc, lãnh tụ quân Huk đã qui hàng?

Luis Turuc, tổng tư lệnh loạn quân Huk, đã qui hàng các nhà chức trách chánh thức.

Báo « Manila Times » đã loan báo tin này và cũng đăng một bài phỏng vấn Luis Turuc.

Nhiều phái viên trung lập Việt sẽ đến Genève

Báo giới Thụy Sĩ loan báo tin cho biết hiện có nhiều phái viên trung lập đã đến Genève. Phái đoàn này do ông Nguyễn ngọc Bích, kỹ sư cầu cống, một cựu kháng chiến hiện lưu trú tại Paris. Báo này còn cho biết thêm: sẽ có một số phái viên khác sẽ từ Saigon đến đây trong một ngày gần đây.

Theo nguồn tin hữu quyền Việt Nam, người ta được biết một ít lần nay rằng sẽ có nhiều hơn vật trung lập thường lui tới từ Paris sang Genève. Số người này có ý định đặt mình làm trung gian và với tư cách ấy họ thử tiếp xúc với Việt Minh...

Chiến hạm của Quốc, Cộng giao chiến 2 lần ở ngoài khơi Chiết giang

Hôm 17-5, Tổng hành dinh hải quân Trung hoa quốc gia loan báo rằng hôm kia, ba chiến hạm của Trung hoa quốc gia đã hai lần bắn qua lại với các chiến hạm của cộng sản.

Cuộc đụng độ thứ nhất xảy ra hồi 4 giờ sáng lúc một đội tuần tiêu ven biển gặp 4 chiếc tàu cộng sản ở ngoài khơi ven Chiết giang.

Lúc rạng sáng, cũng đội tuần tiêu này gặp bốn chiếc tàu khác của cộng sản và đã bắn trúng vào hai chiếc.

Đội quân tuần tiêu cũng bị thiệt hại sơ sài.

Giá báo Bời Mồi dài hạn ở Nam Việt và Quân nhân (cả tiền cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng...	60
6 tháng...	120
1 năm....	240

Bưu phiếu xin đề tên:

Ông TRÁC - ANH

Hộp thư 353-SAIGON

Nhị Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay như
47, rue Canton-Cholon

NHÀ LÂM NỆM

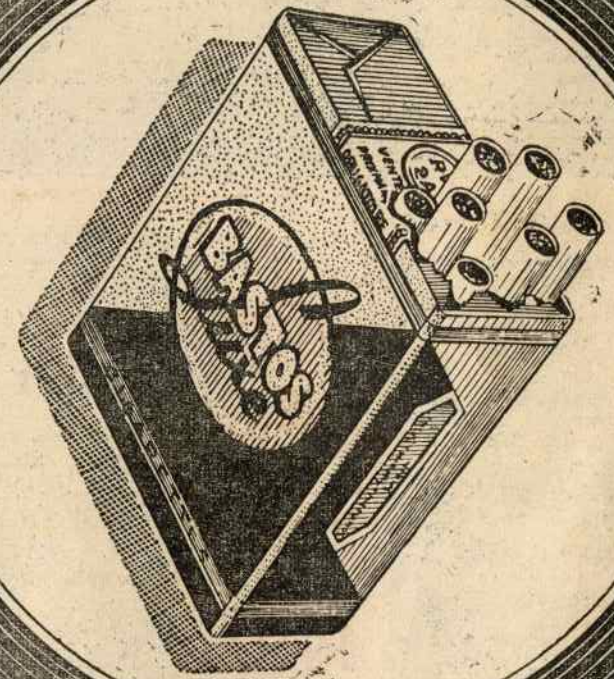
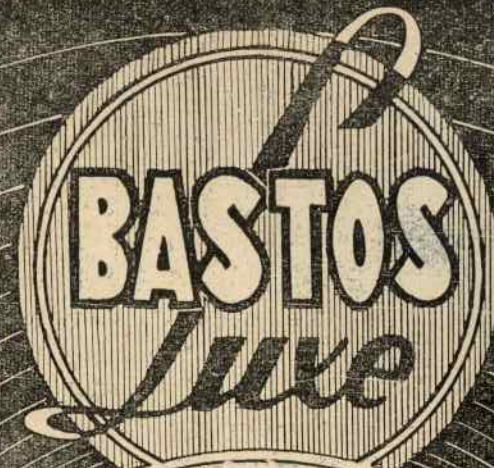
LIÊN SƠN

được nhiều thợ chuyên môn đảm nhận:

Nệm giường—nệm divan—nệm ghế và các thứ nệm kleu mới

Nhận nệm cũ làm lại mới, giá thật rẻ. Có giá riêng: cho các anh em binh sĩ đường đường—học đường—nhà bảo sanh và các nhà đóng giường—ở xa gửi đến tận nhà.

41 đường Phan thanh Giản (ngã sáu) SAIGON



MỘT GÓI THUỐC HÀO HẠNG

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon—Điện thoại số 21.133

Lãnh đúc, tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccareo—CHOLON

Có nhiều món giải trí khêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố



TỪ
GENÈVE



Quang cảnh trong phòng hội nghị...



Về Mỹ, Quốc vụ khanh Foster Dulles đang
bàn luận với Tổng thống Eisenhower

ĐẾN
ĐIỆN
BIÊN
PHỦ



Giáo sư Huard (người xách cặp, ảnh chụp năm 1950 ở Thất Khê)
hiện nay đang lo việc tản cư thương binh ở Điện Biên Phủ



John Bannister, một vận động viên Anh, vừa đạt một thành tích bất hủ:
chạy 1000 thước 32 chỉ mất 3 phút 59 giây 4/10. Bannister đã phá
thành tích này.



Một chiếc phi cơ trực thăng đang hạ xuống Điện Biên Phủ để
chở thương binh về Huế.